

PHONG HOA

RA NGÀY THỨ SAU

TOÀ-SOẠN VÀ TRỊ-SỰ: 80, ĐƯỜNG QUAN-THANH — GIẤY, NƠI SỐ: 874. — Sáng lập: NGUYỄN-XUÂN-MAI
GIÁ BAO (Trong nước): 1 Năm: 3\$00 — 6 tháng: 1\$60 — Mỗi số: 7 xu — Ngoại quốc: 1 Năm: 6\$50 — 6 tháng: 3\$50

HƯƠNG ĐẠO SINH

Ở CHỖN HƯƠNG THÔN
(Tiếp số trước)

ANH em dân quê phải làm những gì để trở nên một hương-đạo sinh? Nếu muốn nhập vào một đoàn nào, thì tất phải qua một thời kỳ học tập ít ra là theo đoàn ấy, bốn lần đi lập trại. Sau thời kỳ ấy, nếu đoàn nhận cho mình đủ tư cách là được rồi (sẽ nói trong mục đoàn hương-đạo và các ông giáo ở thôn quê).

Còn như muốn làm một hương-đạo sinh độc lập (isolé), thì chỉ việc đến xin một đoàn nào đó nhận cho mình là hương-đạo sinh và phát cho một cái thẻ hương-đạo sinh độc lập là được.

Sau khi nhận được thẻ hương-đạo thì đi tìm một nơi để lập trại riêng. Ở ngoài cánh đồng cao ráo, hay ở góc vườn nhà cũng được rồi, chỉ cốt sao có một cái lều căng vải hay lợp rom để có thể sống ở giữa trời khoáng đãng. Chọn tên một con vật để làm dấu hiệu, và làm lấy một cái gậy có dấu hiệu ấy. (Kén tên những con vật có ích hay hùng-dũng, can đảm như con cú, con hải-ly, con sư-tử, v.v.) Tập làm lửa-trại, v.v. (sẽ bàn sau). Tập nấu ăn, vì hương-đạo sinh phải biết làm lấy hết các thức mình dùng.

Về y phục, tôi tưởng anh em dân quê nên lấy kiểu quần áo của hương-đạo sinh ở nơi thành thị, rồi dùng vải nâu, cắt lấy, may lấy mà dùng. Như thế có phần không được đẹp đấy, song cần kiệm vẫn là một nét tốt của hương-đạo sinh. Vải y phục cốt sạch, và gọn, chứ không cốt đẹp. Nếu anh em không ưa màu nâu thì có thể mua vải trắng annam nhuộm màu vàng mà mặc (vải nhà mình hay hơn nữa tự tay mình dệt lấy mà dùng càng hay).

Cái mũ hương-đạo sinh thì khâu lấy có hơi khó. Chưa thấy một hương-đạo sinh nào đội nón lá gồi cả. Nhưng thiết tưởng có lẽ cũng được, vì có tấm lều hương-đạo thì dầu dề dầu trần cũng vẫn là một người hương-đạo.

Còn như đôi dép thì tôi chắc rằng anh em dân quê làm lấy được. Anh em có biết đôi hài-sảo của người Thổ không? Hãy, làm như thế phỏng có khó gì, mà trông nhả lấm.

Xin anh em nhớ điều này: Thức gì tự tay mình làm lấy mà dùng được, thì một hương-đạo sinh không chịu bỏ tiền ra mua bao giờ.

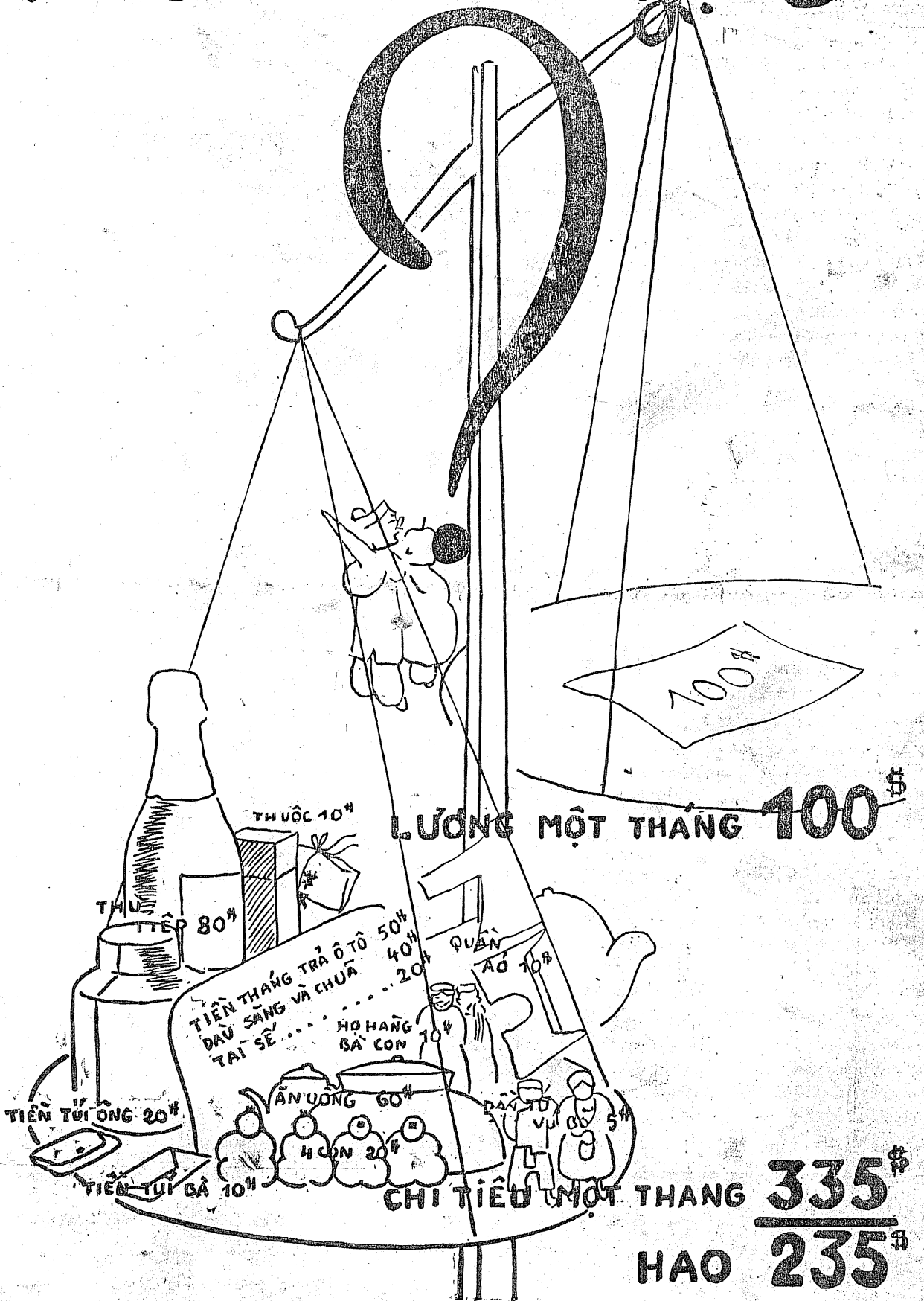
Nhưng anh em đừng quên rằng chỉ biết ngủ ở giữa trời, chỉ bận bộ quần áo hương-đạo, dù tự tay mình chế ra, như thế chưa đủ là một hương-đạo sinh. Hương-đạo sinh cần nhất phải thực hành luật danh dự của hương-đạo.

Anh em dân quê ơi, khi anh em đã mặc bộ quần áo hương-đạo rồi, thì anh em phải coi mình như lúc nào cũng sẵn sàng để cứu giúp kẻ dương mắc nạn (nạn lửa, nước v. v.). Nếu cái nhà tranh hay cái đồng rơm của một người làng phát hỏa, thì kẻ đến nơi ấy trước nhất hay hô-hoan lên trước nhất bao giờ cũng là một hương-đạo sinh. Đứng trước một tai nạn bất kỳ như thế, bao giờ anh em cũng phải vui lòng tỏ cho mọi người biết rằng một hương-đạo sinh biết cứu chữa, có thể cứu chữa được, và cứu chữa bằng cách nào. Cho được thế thì anh em tập trước đi, tập cứu hỏa, tập bơi, tập vớt người chết đuối, v. v. để khi xảy ra tai nạn, anh em không còn chút ngưng-ngộ gì nữa.

(còn nữa)

Nhị Linh

Cuốn cân trị huyện



Lương 100\$ là đáng lắm rồi, không thể tăng được nữa, mà số chi tiêu thì như vậy. Cho khỏi mắc nợ, theo ý kiến rất nồng nôi của chúng tôi thì ngoài cách rút bớt các khoản chi tiêu cho bằng bằng với số lương, không còn cách gì nữa.

(Ông Huyện nào có cách gì khác làm ơn bảo dùm, hoặc có điều gì muốn cải chính xin cứ biên thư về, bản báo sẵn lòng đăng).

Giải thưởng Tự Lực Văn Đoàn năm 1936

(XEM TRANG SAU)

NGƯỜI NHỎ ĐEN VÀ VIỆC

**MUỐN CHO DÂN
MAU TIẾN
PHẢI ĐỔI MỚI HỌ**

ĐẠO CAO-ĐÀI

DẠO Cao-đài cũng như nền kinh tế, đương trải qua một cơn khủng hoảng.

Ông giáo Tông Lê văn Trung chết, rồi đến truyện rắc rối giữa mấy ông đầu chỏm Trương, Trang, Tắc.

Nhưng đạo Cao-đài là đạo gì? Ở ngoài Bắc rất ít người biết. Đạo Cao-đài là một tôn giáo mới có được mười năm nay ở trong Nam.

Nghe đầu đạo sinh ra chính vì « bàn ma ». Chắc ai cũng còn nhớ những cái bàn con ba chân đã làm cho Hà-thành mê mẩn một dạo.

Trong Nam cũng vậy. Năm, sáu người ngồi chung quanh bàn, gọi hồn những người thiên cổ về nói chuyện chơi. Mà hồn người chết chắc là ăn không, ở rồi, nên buồn tình « về » luôn, nhất là hồn ông Lý-thái-Bạch.

Một hôm, ông Lý-thái-Bạch chẳng biết có say rượu hay không, « về » lên miệng « bà đi » là ông Tắc, dạy rằng ông Trung nên lập ra một đạo gồm hết thầy các đạo khác : đạo Phật, đạo Lão, đạo Khổng, đạo Giáo... Đạo Cao-đài ra đời...

Chẳng mấy lúc mà tin đồn Nam, Lào, Mên khúm núm đến tòa thành Tây-ninh rất nhiều, có tới hàng triệu người. Tiền vào cửa thánh như nước, chẳng mấy lúc đã tới 16, 17 vạn bạc... Ông giáo Tông Lê-văn-Trung và hai ông hộ pháp Cư và Tắc lấy làm vui mừng lắm.

Đạo đương thịnh thì hai ông thượng phương-sư Trương và Trang họp tin đồ buộc ông giáo tông vào tội lừa đảo. Trong đạo sinh ra hai đảng từ đây.

...Vừa rồi, ông Giáo Tông chết... ông chết, nhưng đạo vẫn còn. Tiền trong quỹ còn nhiều, tin đồn còn lắm, các người muốn kể chân ông Trung làm giáo Tông cũng không thiếu gì.

ÔNG GIÁO TÔNG MỚI

HỒM 23 tháng 2 tây này, ở thành thất An-hội (Bến-tre) phe hai ông Trương, Trang mở cuộc bỏ thăm cử quyền giáo Tông. Kết quả, ông Trang được 5326 lá phiếu bầu làm giáo tông.

Nhưng sự lạ — số người đến bầu chỉ có độ vài trăm, hay nhiều nhất là đến một, hai nghìn thôi. Vậy thì làm sao mà có tới năm nghìn lá phiếu? Dự đoán lấy làm phân vân lắm...

— Nhưng, suy cho lung thì chẳng có gì là lạ. Ba, bốn nghìn lá phiếu còn thừa, chắc lại là của ông. . . Lý thái Bạch hiện hồn về bỏ vào thùng đấy.

Ông Lý-thái-Bạch hiện hồn về được, thì chắc ông bỏ phiếu vào thùng không ai biết cũng được.

CUỘC ĐỔI MỚI Ở NAMKINH

CHÍNH phủ Nam-kinh vừa mới thảo xong một bản hiến pháp mới sắp đem ra nghị viện bàn.

Theo bản hiến pháp ấy, thì bao nhiêu quyền chính đều vào tay viên tổng thống của toàn quốc.

Tổng thống sẽ có quyền đặt và cho thi-hành các lệ luật, sẽ thống lĩnh hết cả thủy quân, lục quân, sẽ có quyền tuyên chiến, ký hòa ước, và lúc nào nguy nan, thì có quyền muốn làm gì thì làm, không cần phải hỏi đến nghị viện.

Còn nghị viện thì hai năm mới họp một lần trong vòng một tháng và sẽ

không có quyền thay đổi hiến pháp nữa.

Lẽ tất nhiên là Trương-giới-Thạch sẽ ra ứng cử chức Tổng thống toàn quốc. Mà lẽ tất nhiên là Trương sẽ được làm chức ấy.

...Rồi, tiến lên một bước nữa. Trương lại sẽ đổi hiến pháp, bỏ nghị viện, mặc áo long cón lên ngôi Hoàng-đế, tể trời và chấn hưng lại đạo Khổng.

Cứ tiến như thế mãi, thì chẳng bao lâu nước Tàu lui về đời thượng cổ.

Lúc đó, đạo nho sẽ lại hưng khởi, ông Khổng-Tử sẽ vẫn là ông Khổng-Tử và nước Tàu sẽ vẫn là nước Tàu vậy.

CHÙA, ĐỀN

TÔN giáo của dân Annam là một thứ tôn giáo bát nháo, tôn giáo thập cẩm, tôn giáo tạp-bí-lũ. Ông trời, ông phật, ông thánh, ông thần, bà cô, ông mãnh, lẫn lộn, được ta sùng bái hết thảy. Nào chùa đền, nào đình miếu chỗ nào cũng có. Cho nên có người đã cho nước ta là miếu-tự-quốc, cũng như

**MÀ ĐỔI MỚI
TỨC LÀ
ÂU HÓA**

có người đã cho nước ta là Kim-vân-kiều quốc vậy.

Riêng ở Hanoi, có đến 258 đền chùa. Trong số đó, có 50 cái là của tư, 20 cái về sở Bác-cổ cai quản, còn thì của các làng, các phố.

Nhưng các đền chùa, nhiều cái bỏ hoang tiêu tụy, cộp thì chữa lại theo kiểu nhà « bánh khảo » hay kiểu « khai tri », trông ngô nghê, nửa tây, nửa ta, làm xấu xí cả thành phố, đến nổi mất tiếng cả nền mỹ thuật Việt Nam.

Không những thế. Nhiên đền chùa lại là nơi chứa thỏ, đồ hồ, là nơi tụ tập của những đồng cốt quàng xiên chỉ mưu bóc lột những con công đệ tử ngây thơ, ngớ ngẩn như mán rừng.

— Hình như thành phố cũng biết thế, nên đã đặt ra một tiểu ban coi sóc riêng về các đền chùa.

Nếu đó là sự thực thì còn đâu là nguồn lợi cho lũ thầy cúng lấu lĩnh, cho bọn thủ từ chỉ thích tiền.

Nhân tiện đây, xin nhắc nhà đương cuộc rằng chùa Trấn quốc chữa lại theo kiểu cũ, trông rất đẹp. Nhưng thành phố lại cho đắp đất con đường Cổ Ngư ngay trước chùa để làm chỗ cho ô-tô đỗ, làm mất cả vẻ đẹp thiên nhiên của chùa đi. Không tin, cứ hỏi ngay trường Mỹ-thuật thì đủ biết... Nhưng, nếu ta đã chót đắp rồi, thì nên làm vườn hoa ở chỗ đó : như vậy sẽ bớt xấu ít nhiều. Nếu không tin, lại xin hỏi trường Mỹ-thuật.

Mà nếu trường Mỹ-thuật không trả lời, thì xin các ngài cứ hỏi ngay con mắt của các ngài.

Tứ Ly

**GIẢI THƯỞNG TỰ-LỰC VĂN-ĐOÀN
NĂM 1936**

Về giải thưởng năm 1935, Tự Lực Văn Đoàn đã nhận được rất nhiều tiêu thuyết dự thí. Hiện đương chăm và trong vòng năm 1935 sẽ công bố kết quả. Theo như lời đăng trước, năm 1936 chúng tôi lại đặt.

MỘT GIẢI THƯỞNG 100\$00

đề tặng những tác phẩm có giá trị, bất cứ về loại gì: tiểu-thuyết, phóng sự, khảo luận, kịch, thi ca, sử ký, văn vần...

Hội đồng chấm thi sẽ toàn là những người trong Tự-Lực Văn-Đoàn. Cuốn sách được thưởng vẫn thuộc quyền sở hữu của tác giả.

TIÊU CHUẨN

- 1- Phải là tác phẩm của mình, không ngược với tôn chỉ của Tự-Lực Văn-Đoàn không nhận sách dịch hay phỏng thuật, hoặc sách đã xuất bản hay đăng báo rồi.
- 2- Phải dày trên 100 trang giấy học trò : 19cmx 32cm.
- 3- Giấy đề tên tuổi và chỗ ở cho vào phong-bì kín, gửi kèm với bản thảo.
- 4- Hạn gửi đến 31 Décembre 1935.

Xin gửi về ông Nguyễn tương Tam
80, Avenue Grand Bouddha Hanoi

Xem tôn chỉ. Tự-Lực Văn-Đoàn trong Phong Hóa số 87 hay gửi thư về hỏi.
Xin nhớ gửi kèm tem để trả lời.

Tự Lực Văn Đoàn kính cáo

KỶ SAU SẼ ĐĂNG

Bức thư của ông Lê công
Đặc phân trần cùng bản
báo và độc giả P.H.

HAY NHẤT, DANH TIẾNG NHẤT TẠI SAIGON?

I. — **Sưu-độc bá-ứng-hoàn**, hiệu **ÔNG TIÊN**, là một phương thuốc bí truyền, gồm trị các chứng bệnh phong tình như : tím la, cốt khí, sang độc, dương mai, đau lậu vân vân : dù mới, dù cũ, nặng nhẹ thế nào dùng thuốc này cũng rất tuyệt nọc, không hại sinh dục, không hành bệnh nhơn. Đã được người Tây, người Tàu, người Ấn-độ, người Cao-mên và người mình, muốn ngi ần người dùng rồi không sai một, chắc như thế, chúng tôi dám làm cam đoan (contrat). Mỗi hộp uống 5 ngày giá: **1\$50**.

II. — **Thuốc Điều - kinh bạch - đá**, là một phương thuốc hay hơn hết, các bà lấy khí huyết làm đầu, nếu khí huyết hư thì sinh ra trăm nghìn bệnh, là tại kinh không đều. tử cung hư hàn hư lạnh, máu đen. Nên dùng thuốc này sẽ đỡ ngay, trong người héo da thịt hồng hào, giá thật rẻ, mỗi gói **0\$30**, nửa tá **1\$50**, một tá **3\$00**.

Ư thuốc trên đây đã cứu không biết mấy nghìn người rồi nên Chánh phủ Pháp ở Nam-kỳ mới phê bằng ngày 23 Janvier 1922. thì quý ngài thấy rõ hay dở thế nào.

Cơ **ại**: Nhatrang: Mộng lương, Quinhon: Hồ văn Bá, Quảng ngai: Trần Cảnh, Quang nam: Trần beỳnh Mai, Tourane: Nguyễn hữu Vinh, Fafoo: Hoàng đắc Vĩnh, Huế: pharmacie Vĩnh Trường

Quảng trị: Hồng Hoat, Vinh: Sinh Huy, 59 phố Ga, Thanh hoá: Nguyễn đình Văn, 71, Grand' rue. Nam định: Việt Long, 28, rue Chapeaux, Haiphong: Nguyễn văn Minh, 20, Bd Bonnel. Hanoi: Nguyễn văn Đức, 11, rue des Caisses và khắp Bắc, Trung, Nam, các nơi buôn thuốc Annam ta đều có bán.

Mua buớc, lãnh đại lý do: **Pharmacie ÔNG-TIÊN Annam được phòng, 82-84-86-88, rue P. Blanche Prolongée Phú-nhượng - Saigon (Cochinchine)**

BỎ QUÁCH ĐI

Bỏ quách «tiếng quan»

HÀNG ngày Tứ ly tiếp được thư của H. đọc giả gửi thư về phản trần về việc bỏ tiếng «quan lớn», «cụ lớn», «chủ lớn», «bác-lớn», «tôi lớn», «nó lớn» đi.

Ông Nhật-tân viết [thơ về] bảo nhỏ rằng ý-kiến đó hay, nhưng thực-hành khó. Ông bắt tôi ngồi tưởng tượng đến cái cảm-trưởng phiền-phức của một ông «đeo thẻ bài» lúc có một anh đen dũi, khó rách, áo ôm, gọi là «ông» chứ không gọi là «quan». Nếu «ông thẻ bài» đó là tôi, thì lẽ tất-nhiên tôi thích người ta gọi tôi là ông. Hơn nữa, tôi cho rằng người ta gọi tôi là «quan» là người ấy khinh tôi, và mĩa tôi sắp phải vào quan, quan tài.

Nhưng «ông thẻ bài» lại không phải là tôi.

Thế cho nên, như lời ông Nhật-tân, cái cảm-trưởng của ông «quan» đối với người dân gọi là «ông» hẳn là không tốt,

Ông Nhật-tân lại nói tiếp:

«Nếu đã không tốt, lẽ tất nhiên là công việc của mình sẽ không ra gì. Vì sao vậy? Xin thưa vắn tắt: vì tiếng quan đã tiềm-nhiệm trong óc các ngài từ mấy ngàn năm nay. Bỗng phút chốc gọi là ông, các ngài tất không bằng lòng hoặc tỏ ngay cho biết, hoặc dề bụng...»

Ông Nhật-tân hơi yếm thế một chút. Các ông phủ, huyện, đầu lại có tiêu-tâm như thế... các ông ấy cầm cán công bằng cơ mà!

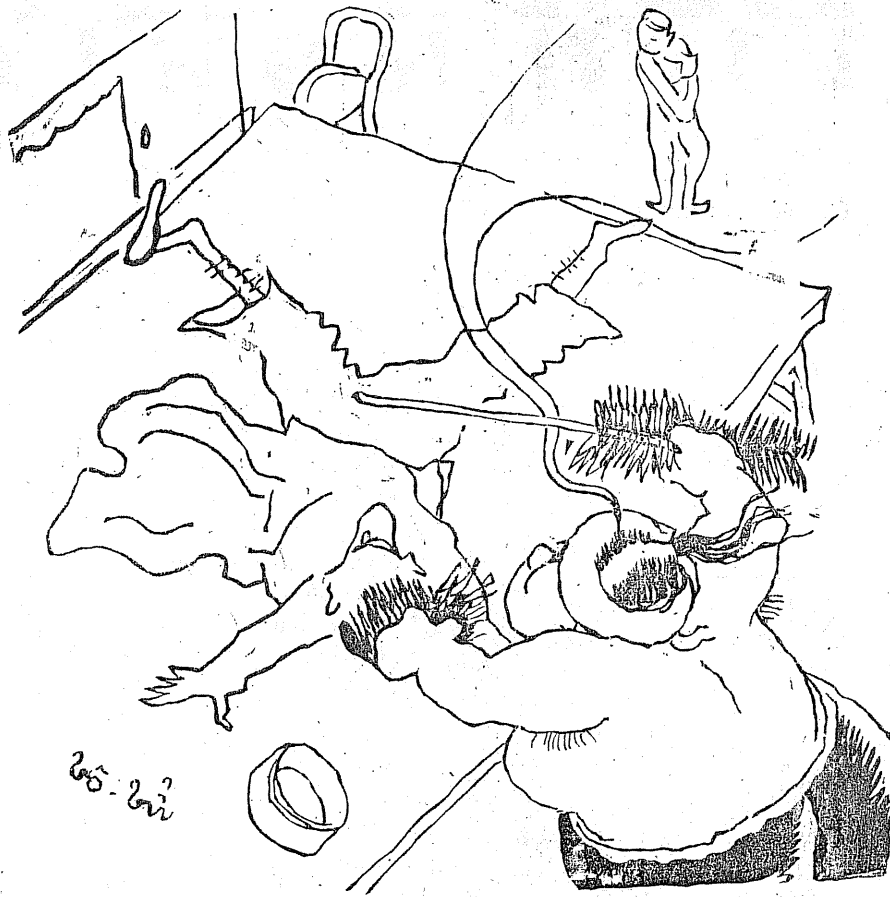
Hoặc giả có ông tiêu-tâm như thế, thì tôi mong cho các ông phủ huyện rằng đó chỉ là một con chiên ghê-lở. Và tôi mong rằng những người ở dưới quyền cai-trị của người tiêu-nhân ấy có đủ can đảm để giữ lấy mình. Công việc mình đem đến cửa công, thì ông «quan» phải lấy sự công bằng, theo pháp-luật mà xử, thì ta có sợ gì mà phải khúm-núm, kêu là «quan lớn». Ông «quan» nào phải là một ông chúa con, ông ấy chỉ là một người công-bộ, một người đầy tớ (serviteur) của dân thôi.

«Quan» đối với «dân»

Ông Nhật-Tân lại muốn hơn nữa. Ông muốn các «quan» đối với dân cũng nên xưng hô cho có lễ độ đôi chút. Ông hỏi «có đời nhà ai, một ông quan sừng tào với dân và gọi dân (không giai-cấp) bằng mày không?» Rồi ông kết luận: «tóm lại, cũng như ông Tứ-Ly mong chúng tôi gọi quan bằng ông, tôi mong từ nay các ông quan nào quen xưng-hô như trên nên hội tỉnh lại mà gọi chúng tôi tùy theo thứ bậc».

«Tùy theo thứ bậc» là mấy chữ thừa. Chỉ có những người không có giáo-dục, học-vấn, mới mày tao chi tỏ với người khác mà thôi.

Ở PHÒNG TRIỂN LÃM VỀ



CHỈ VÌ CÁI TƯỢNG KHỎA THẦN

— Này nhìn! này nhìn!!

Dầu làm ông tổng-đốc cũng thế, không những là «cũng nên» xưng hô có lễ độ đối với dân, mà lại còn «phải» xưng hô cho có lễ độ nữa. Nếu không... nếu không ông ta chỉ là một người không đáng cho ta kính trọng hay bắt tay.

Tứ Ly

TIN TỨC MINH

Hanoi. — Ông Bùi đình Tiên, giám đốc báo Thương Mại mới cho ra một tờ báo lấy tên là Bạc Hà. Ai đau bụng, đau bao, cảm hàn, cảm nhiệt, đi tả, đi trớt, chỉ mua một tờ về soa là khỏi liền. Không công hiệu xin trả lại. (Nói đùa mà chơi, chứ đây là mấy lời giới thiệu tờ báo Bạc Hà của ông Tiên).

Đông-Pháp. — Ông Hoàng Hữu-Huy đợi mãi vẫn chưa được thưởng hội tinh vàng hay bạc, cả đến cái tông cửu phẩm văn giai cũng chưa có để làm lễ cáo miếu. Thế có lạ không?

Đông-Pháp. — Đông-Pháp đang cực-lực đi tìm những người có danh vọng được thưởng hàm đẳng vào đầu cột nhất, trang nhất, có ý khuyến-kích người ta thưởng hàm cho ông H.H.Huy.

Hà-Nội. — Hội-đồng chấm thi văn giờ nhất nước Nam vừa rồi thấy công việc nhẹ hẫng đi, vì mới nhận được cuốn «Thư-Văn-Thơ» của ông Xuân-Thiện. Hội-đồng quyết rằng cuốn ấy sẽ giữ kỷ lục được ít ra là mười năm.

Hội-đồng chấm thi. — Sau vở «Cổ-Tân» hội-đồng lại nhận được vở «Vợ Hay Em» của ông Ng-Quý-Hùng: Ông Lê-Hoàng-Bút lại thêm được một «địch-thủ» đáng sợ.

RAO VẶT

— Muốn bán một cái kèn và một cái trống cà-rùng mà chỉ đòi lấy 1\$00 bởi thường.

Hỏi tại nhà nhầy-dầm Đờ-Thận ở Khám-thiên.

— Muốn bán một cái loa còn tốt để lấy tiền chạy thầy kiện. Hỏi ông Bùi xuân Học.

Ai mua cũng được. cả ông Đờ Thận nữa.

— Muốn bán một cái ô-tô vì máy nguội điện.

Hỏi ông huyện Ngươi điện ở Namdinh.

— Ông huyện địa-dư Ngô vi Liên dời đi huyện nào làm ơn cho bán báo biết. Ông Nguyễn khắc Hiếu muốn nhờ ông vẽ lại cái bản địa đồ rách của ông ta.

Thi nói khoác

Bác ạ, tính tôi nóng như lửa, lắm khi cơn nóng lên mà có chén nước nguội để bên cạnh tôi, là ự như nước sôi lên sùng sục.

N. D.

Tôi có mua một cái ghế đệm dài, trông như một cái ghế đệm dài khác, nhưng nó có một cái chứng giở hơi làm tôi khó chịu vô cùng: nếu tôi gọi nó là cái ghế đệm dài thì không sao, nhưng hễ hôm nào lỡ mồm gọi nó là cái «divan», thì ự như hôm ấy nó đi vắng mất. Có khi tìm kiếm hai, ba giờ đồng hồ mới thấy.

N. T. B.

KẾT QUẢ THI SƠ MÙA XUÂN

Truyện vui.

GIẢI NHẤT: 10\$00: Khách nợ đòi nợ khách nợ của Ngân-Sinh (Kép).

GIẢI NHÌ: một năm báo Phong Hóa và một năm báo Ngày Nay: Công Tằng Tôn Nữ Thị Kim Dung của Thanh-ngọc Quán (do Khải-Hưng viết lại), 10 Ruelle des Oignons Hanoi.

GIẢI BA: một năm báo Phong Hóa hay Ngày Nay: Chỉ vẽ của Sangigan — Gia làm.

Tranh khôi hài.

GIẢI NHẤT: hai năm báo P. H. hay N. N.

Tranh xã Xệ chờ lý Toét của Lê t. Báo. 37 Pouyanne Hanoi.

GIẢI NHÌ: nửa năm báo P. H. hay N. N.

Tranh khai bút của T. Đ.

Câu đối.

GIẢI NHẤT: một năm báo P. H. hay N. N.

Ba câu đối dán nhà báo của X.X.X.

GIẢI NHÌ: nửa năm báo P. H. hay N. N.

Hai câu đối của bà N. V. Ngọc, 149 Route de Huế Hanoi.

Vui cười.

GIẢI NHẤT: một năm báo P. H. hay N. N. của D. Lân.

GIẢI NHÌ: nửa năm báo P. H. hay N. N. của Q. Vân, 11 Hữu mỹ, Sơn tây.

Thi văn vui.

Không có giải nhất.

GIẢI NHÌ: một năm báo P. H. hay N. N.: X.X.X.

Không có giải ba.

Thơ khôi hài.

GIẢI NHẤT: hai năm báo P. H. hay N. N.

Súc sắc súc sê tàn thời của Trần-trung-Phuong.

GIẢI NHÌ BA: Một năm báo P. H. hay N. N.: Vịnh pháo Xứ-Xở và Quan Cây của X. X. X. và thơ yết hậu của Lê-tu-Lãnh, 77 Route Mandarine Hanoi.

Thi ý-kiến hay.

Giải đặc biệt: 5\$00:

Bàn cơ lý Toét của Tuấn-Mai.

Xin mời tất cả các bạn được thưởng, hoặc lại tòa báo, hoặc viết thư về nói rõ tên, chỗ ở, được thưởng gì, muốn lấy thưởng thư báo nào để bản báo gửi lạng.

P. H.

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới mắc phải, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được rút nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, bệnh hạch lên soài, nóng rét, đau xương, rết thịt, rức đầu nổi mề-đay, ra mào gà, hoa khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến hiệu, không hại sinh dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG, 88, Route de Huế (sẽ cửa chợ Hòm) HANOI — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ — Haiphong, M. Đức, 73, Belgique — Namdinh, Ích sinh Đường, 190, phố Khách — Sơn-tây, Xuân Hai libraire Lạc-son — Cao-Bằng, Vinh Hưng, 58, phố Thềm Yênbay, Đông Tuân — Lao-Kay, Đại An — Vinh Huế, Tourane, Bazar Bát Tiên — Saigon, Đức Thắng, 148, Albert 1er Dakao — Pnompenh, Hồng Bằng — Nhatrang, Sơn giang 12, Rue Marché — Vientiane, maison Ân Ba. Còn nhiều nơi nữa không thể kể hết, các nơi muốn mua buôn hoặc làm Đại-lý xin viết thư về thương lượng.

TAM QUỐC TIÊN HOA DIỄN NGHĨA

(Tiếp theo và hết)

Q UỐC-thái hỏi :
— Huyền-Đức sao lại run thế kia.
Lạnh à ?
Huyền-Đức lắp bắp :
— Bầm... không...
Nói xong, khóc òa lên.
Quốc-thái vồn-vã hỏi :
— Làm sao thế ?
— Bầm... bầm, nếu muốn giết Bị, xin giết ngay ở đây.
— Sao lại nói thế ?

— Bầm hai bên hành-lang có mai phục quân đao phủ, chẳng phải có ý giết Bị là gì ?

Quốc-thái nổi giận mắng Tôn-Quyền đuổi Giả-hoa rồi nói với Huyền-Đức rằng :

yêu, là thương cả. Mày nói vậy thì tao cũng hay vậy. Giờ có Lưu-hoàng-Thức hỏi mày đây, mày có muốn lấy thì lấy, tao không ép. « Ép dầu, ép mỡ, ai nỡ ép duyên ».

— Mẹ hãy để thư thả con xem đã... Ông ấy bao nhiêu tuổi, hở mẹ ?

— Người ta là một tay hào kiệt trong thiên hạ. Người ta chỉ độ ngoài tứ tuần thôi, con ạ.

— Tứ tuần, thôi con chịu thôi, mẹ ạ. Thiếu gì người trai trẻ mà lại đi lấy một ông cụ già !

Nói đoạn, gỡ khăn mùi soa dề lên mắt, rồi khóc thút thít. Quốc-thái dỗ mãi mới nín. Sau Quốc-thái nói rằng :

— Đó, tùy ý con. Mai mẹ mời y vào phòng cho con xem mặt nhé ?

Cả đêm hôm ấy, Tôn-phu-nhân nằm trong lòng Quốc-thái tỉ tê làm nũng.

Chiều hôm sau, các quan văn, võ tề trụ ở phủ Tôn-Quyền đủ mặt. Tôn-phu-nhân dẫu vấn tóc theo lối Huế, cổ và chân đều đeo kiềng ngọc xanh, áo kiểu Cát-Trường lướt thướt, tay lại cầm một chiếc quạt lông hạc trắng, yểu điệu thướt tha như một người tiên nữ.

Một lúc, kèn nhạc thổi lên, mọi người đều đứng im : Huyền-Đức đến.

Huyền-Đức, râu mày nhẵn nhụi, lại thêm đầu cúp lối tango bôi mỡ nhóang, có thể soi gương được, ăn vận lối tây, quần đen, áo đen, giày ban đen nhánh, trông trẻ hẳn đi mười tuổi.

Tôn-phu-nhân trông thấy Huyền-Đức hình dung chải chuốt, áo quần bảnh bao, lòng mừng hí hửng, bèn theo Tôn-Quyền ra đón.

Sau những cuộc khiêu-vũ mê hồn, và sau khi đã uống với mấy chai nước chanh, hai người — Tôn-phu-nhân và Lưu-Huyền-Đức rủ nhau ra ngoài hiên, tựa lan-can ngắm bóng trăng rung ở trên mặt sông Dương-Tử.

Huyền-Đức ngập ngừng nói :
— Cò...

Tôn-phu-nhân ngược mắt lên nhìn như có ý chờ đợi.

— Cò... trông hồng trắng có đẹp không ?

— Đẹp lắm.

Rồi hai người im lặng.

Huyền-Đức đứng sát vào Tôn-phu-nhân. Phu-nhân cúi mặt xuống. Huyền-Đức cố trấn tĩnh, nói :

— Hôm nay...

Tôn-phu-nhân nói sẽ như một tiếng vang :

— Hôm nay...

Huyền-Đức áp ứng :

— Hôm nay... tôi mới đi húi tóc.

— Thế à ? Triệu-Vân trông khỏe nhỉ ?

— Vâng, khỏe lắm.

Rồi hai người lại giắt tay nhau vào.

Huyền-Đức ra về, lấy làm tức mình, bỏ lỡ mất cơ hội để tỏ nỗi lòng yêu dấu với Tôn-phu-nhân, bỗng nghĩ ra một mẹo lấy làm đắc sách. Lập tức viết một phong thư sai người đi gửi giầy thép.

Hôm sau, Tôn-phu-nhân ngủ dậy, còn đương ngáp thì có phu trạm đem thư đến, Tôn-phu-nhân bóc phong-bì, lầm nhảm đọc :

« — Thưa quý nương,
« Từ khi trộm liếc dung nhan, chắc « là chẳng sân ngọc bội cũng phường « kim môn. Hôm qua được cùng quý « nương hội kiến, những muốn rã « nỗi lòng u-ân, chín e hồ mới ra « những thẹn thùng.

«... Nhưng để lòng thì phụ tấm lòng « với ai, nên mạn phép kính dâng bức « thư này, không biết đài gương có soi « đến dấu bèo cho chăng ? »

Tôn-phu-nhân xem thư xong, gỡ quyền Kiêu ra xem rồi viết thư trả lời. Thư rằng :

« Lưu Hoàng-thức nhũ giám,

« Yêu nhau em cũng thưa rằng :

« Thôi nhà băng tuyết, chắt bằng phi phong.

« Dù khi lá thắm chỉ hồng,

« Nên chăng thì cũng tại lòng mẹ cha ».

Huyền-Đức tiếp được thư, mừng lắm, đến nói với Kiêu-quốc-Lão, khẩn khoản xin nói hộ với Tôn Quốc-Thái cho cưới, dẫu thách bao nhiêu cũng xin vâng.

Quốc-Thái thấy con bằng lòng lấy Huyền-Đức bèn đi xem hỏi.

So đôi tuổi, thấy hai trẻ hợp nhau, Quốc-Thái cả mừng, bèn sai số Khâm-thiên-giám xem Niên lịch thông thư định ngày cưới.

Vài hôm sau, số Khâm-thiên-giám dâng số nên cưới ngày 22 tháng chạp là ngày lành, nhưng Tôn-phu-nhân nhất định không nghe, lại chọn ngày mồng một tháng chạp là ngày chủ nhật mà lại là ngày tứ ly, mọi việc đều không nên.

Hôm chủ nhật ấy, mưa tạnh, gió

êm, trước phủ Tôn-Quyền, người ta thấy nổi đuôi nhau đến hơn hai mươi chiếc ô-tô hòm : đó là nhà trai đến đón dâu.

Tiếng pháo mừng rờ không dứt. Bỗng thấy cửa phủ hé mở, các cô phù dâu, áo hoa phấp phới đưa cô dâu thẹn thò cầm quạt che mặt bước qua cái hỏa lò. Trẻ con vỗ tay reo :
— À, cô dâu, cô dâu ! Cô dâu chú, rẽ đội rẽ lên đầu...

Đêm hôm ấy, tiệc tan, khách về, Huyền-Đức lảo đảo bước vào phòng hoa trúc, thấy Tôn-phu-nhân ngồi cạnh chiếc màn « tuyền » có vẽ kiêu diễm lạ lùng, lấy làm khoái trí, vội đến gần cất tiếng hỏi :

— Minh, minh...

— Dạ.

— Minh... minh... có uống rượu không ?

— Không.

Huyền-Đức ngồi xuống ghế, giơ tay ra nắm lấy tay Tôn-phu-nhân, sẽ nói :

— Minh, minh, tôi yêu..., tôi muốn...

— Dạ.

— Tôi... muốn... uống rượu vang.

Tôn-phu-nhân thất vọng, nói :

— Không nên uống nhiều quá.

— Không, tôi mới uống có mấy chén...

Nói đoạn, ngã vật ra giường, Tôn-phu-nhân đến gần chỉ còn thấy Huyền-Đức ngáy khè khè :

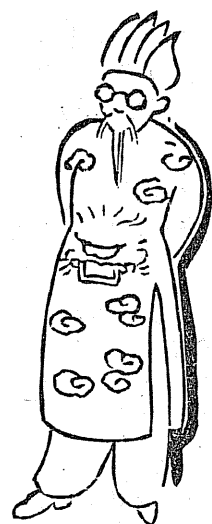
Ngoài xa có tiếng du em :

— Trời mưa nước chảy qua sân...

Em lấy ông lão qua lần mà thôi.

Lời bàn của ông Nguyễn-liên-Lãng

Văn chương của Lưu-huyền-Đức gồm vớ, hèn nào mà tôn-phu-nhân chẳng mê. Tôi lạm hưởng chút đỉnh ân mưa móc của chinh-phủ, thường được báo chí khen là có thiên tài, tuy tuổi còn trẻ,



dầu còn xanh mà chỉ mong có được sự nghiệp văn chương như Lưu Hoàng-thức là thỏa được tấm lòng hoài bão vậy.

Hỡi những ai nhả ngọc phun châu như Tôn-phu-nhân, những ai « liêu bô là phận, phi phong nếp thướt »,

CHƠI XUÂN

Chơi xuân nếu vương phải gai — Thuốc Lê-huy-Phách có tài lắm thay — Uống vào bệnh khỏi liền ngay.

Hiệu thuốc Lê-huy-Phách, chẳng nói ai cũng rõ là một hiệu thuốc có tiếng nhất xưa nay. Hiệu này có nhiều thuốc hay để chữa những bệnh hiện thời : lậu, giang mai, hạ cam. Thứ thuốc Tuyết-trùng số 12 (giá 0\$30) và 85-ngũ-tạng số 22 (giá 1\$00) của hiệu này ai đã dùng qua điều phải công nhận là : **độc nhất vô song** vì hai thứ thuốc này nhữa rất mau khỏi những người sau khi khỏi bệnh lậu, giang mai mà còn thấy : đau ngang lưng, mờ mắt, ù tai, mộng tinh, rất thịt, tiểu tiện vàng, đục, có vẩn, ướt quy đầu và như nhói nhói ở trong. Các thứ thuốc của hiệu này đều đã phân chất (analyser) kỹ càng. Chất thuốc êm dềm không công phạt, không hại sinh dục cũng sức khoẻ. Ai có bệnh chỉ nên lại hiệu thuốc Lê-huy-Phách mà dùng thuốc là chắc khỏi phải tiền mất tật mang.

Lê huy Phách, Tonkin — 12, Route Sinh Tu — Hanoi

ĐẠI LÝ CÁC NƠI : Saigon : Dương Văn Vy, 109, d'Espagne. Haiphong : Nam Tân, 82, Bonnal. Vinh : Sinh huy được điểm 59, Maréchal Foch (phố ga). Huế : Van Hoa, 87, Paul Bert. Quinhon : Trần Văn Thăng, avenue Khải Định. — CÂN NHIỀU ĐẠI LÝ CÁC NƠI.

những ai «mong nhỏ, đợi chờ ngóng trông»; có biết lòng cho không.

Nguyễn-tiền-Lãng tình chưa có vợ kị.

Nói về Chu-Du ở Sài-tang một hôm nhận được bánh chưng, bánh giầy, sợ nhữn cả người; vội viết thư về nói với Tôn-Quyền co làm cho Lưu-Bị mãi vui quên hẳn Kinh-châu đi.

Tôn-Quyền y kế, tức khắc mượn một nhà kiến trúc sư vẽ kiểu nhà, rồi xây dựng một biệt thự có vẻ mỹ-thuật, mời Huyền-Đức và em gái đến ở. Lại tặng vài bức tranh sơn của Nam Sơn, Lê-Phồ, vàng ngọc, gấm vóc và vài mươi đứa con gái thật đẹp. Quốc-Thái cho là Tôn-Quyền có bụng tốt với em, mừng lắm.

Quả nhiên, Huyền-Đức mê thanh sắc, không nghĩ gì đến Kinh-châu cả. Ai ai cũng nức nở khen:

— Rõ thật chuột xa chính gạo.

Được một năm, Triệu-Vân mở cầm nang của Không-Minh rồi đến nói với Huyền-Đức rằng Tào-Tháo đem 50 vạn binh đến đánh Kinh-châu, có thơ của Quân-sư mời về ngay.

Lưu-Bị đem truyện ấy nói lại với phu-nhân, ý không muốn về.

Phu-nhân nói:

— Minh không về, nhờ Kinh-châu thất thủ thì mang tiếng, xong việc, mình lại sang.

Lưu-Bị còn dưng dẳng, liếc mời phú quý, phu-nhân giục hai, ba lần mới khởi hành lên đường.

Chu-Du nghe tin đem quân đuổi theo để giết đi. Nhưng đuổi vừa kịp thì vừa gặp quân Không-Minh đổ ra đánh cho một trận thua to. Chu-Du đương chạy thì nghe quân Kinh-châu hát lớn:

«Giỏi thay! mưu mẹo Chu-công-Cần.

«Đã mất phu-nhân lại thiệt quân.»

Chu-Du nổi giận, hét lên một tiếng, thò ra huyết mà chết.

Chu-Du chết rồi, Lưu-Bị về Kinh-châu hỏi thăm việc Tào Tháo đem quân đến đánh báo thù, mới biết là mẹo của Không Minh lừa mình. Lưu-Bị giận lắm, mắng Không Minh. Không Minh cũng mắng trả, nếu không có Quan, Trương can thì có lẽ hai người đến bươu đầu, sứt trán.

Hôm sau trở dậy, mọi người đều không thấy Huyền-Đức đâu. Hỏi mãi mới hay Huyền-Đức sáng sớm đã đáp tàu trốn sang Đông-Ngô. Không-Minh đập chân than rằng:

— Thôi thế là hồ lại về cũ rồi!

Bèn bỏ Kinh-châu vào Hứa-Đô yết kiến Tào Tháo. Tào mừng lắm, đưa vào bệ kiến. Hán-Đế bèn phong Không Minh làm thượng-thư, và cho dự vào triều chính. Không-Minh từ đó an thân, thỉnh thoảng lại đem áo gấm hồng thêu long phượng ra bán, tự lấy àm khoái chí lắm.

Trương-Phi được tin Huyền-Đức trốn sang Đông-Ngô, tức mình sai người cạo đầu, rồi sau khi ăn một bữa thịt chó nỏ nẻ, lên chùa nhất định đi tu. Sau đắc đạo, thành phật, hóa ở Hạ-khâu. Đến nay vẫn có đền thờ ở đây.

Còn Quan-vân-Trường một mình giữ Kinh-châu, ngày, đêm chỉ uống rượu cho giải buồn. Vân-Trường uống nhiều quá, hóa mặt đỏ như gấc, từ đó về sau ai cũng gọi là «ông mặt đỏ, râu dài».



Lưu-Bị trở sang Đông-ngô trông thấy Tôn phu nhân, mặt nhìn mặt, tay cầm tay, tỏ tình thương mến, dầu trời long đất lở cũng không thể rời nhau ra được nữa.

Những đêm sáng trăng, người ta thường trông thấy một chiếc thuyền con, bập bềnh trên mặt sông Dương-tử đi vào mù khơi.

Trong khoang thuyền, Tôn phu nhân tựa đầu lên vai Huyền-Đức mà cất tiếng hát du dương:

Nói với tôi ái tình...

Lại nói với tôi những cái đồ mềm...

Bài hát ấy truyền tụng mãi đến bây giờ. Có người Pháp thấy hay, phổ vào đàn tây và dịch ra rằng:

Parlez-moi d'amour

Redites-moi des choses tendres...

HẾT

Tứ Ly

Lời bàn của nhà sử-ký

Trần-trọng-Kim

Có người bảo: Truyện Tam quốc đến đây chưa kết liễu, Không-Minh còn phò tá Lưu-Bị lấy Ích-châu, chia ba thiên hạ làm ra thế chân vạc. Nhưng đó là sự hoang đường, không đáng tin. Việc xảy ra đã mấy ngàn năm về trước, như câu truyện Sơn-tĩnh, Thủy-tĩnh, câu truyện móng rùa — ý chừng nó cũng là con rùa hộp — của An-dương-Vương, và câu truyện Lưu-huyền-Đức lấy Thục đều là những truyện không căn cứ, không đáng cho nhưng học-giã như tôi và các đễ ị đến.

BỎ QUÁCH ĐI

(MỘT BỨC THƯ)

«Bẩm ông Tư-Ly báo Phong-Hóa,

«Thưa ông,

«Chúng tôi vẫn tưởng báo Phong-Hóa nói đùa bỏ quách tiếng xưng hô «quan» đi, ngờ đâu lại là thật. Vạy chúng tôi xin bàn góp với ông Tư-Ly một vài ý kiến, nếu hay thì ông đề, nhược bằng dở, thì xin ông cứ xóa.

«Nước ta hơn bốn nghìn năm văn hiến, dân hăm nhăm triệu, trên thì có vua, rồi đến các quan và dân, đời nào cũng giữ được tôn ti, trật tự. Nay nhất dân, các ông hồ hào bỏ quách tiếng quan thì biết lấy gì thay vào, không lẽ lấy dân thờ vua, lấy dân trị dân ư? Lại như lập Việt Nam Sử Lược nước nhà, không lẽ bắt ông Trần trọng Kim đem viết lại, bao nhiêu kinh truyện của thánh hiền phải nhờ Nhật dao Cạo gọt hết cả chữ quan đi, những bia ở Văn-Miến không lẽ đem đục hết cả chữ quan đi...

«Đó là mới nói về quá khứ, còn hiện tại và tương-lai thì đại loại có những sự khó khăn này:

«Thằng hoặc chúng tôi muốn đến thỉnh cầu gì với ông nghị bản hạt mà không gọi là «quan», thì lẽ tất nhiên ông ấy không làm hết bổn phận người dân-biểu, dù ông ấy là người có tài àn nói ở chốn nghị trường.

«Ở chôn hương-thôn chúng tôi thường thường xảy ra những việc trộm cướp hay ăn mạng, thề mà đến cửa công để khai báo, bầm bạch hoặc dốt tưng, dưng nói những viên to chức, cao quyền hơn viên phủ hay viên huyện vội, hãy thử gọi hai viên này bằng ông xem thì địa vị chúng tôi đương là thầy lý, anh nheù cũng phải hạ ngay

xướng là thằng nọ, thằng kia, chứ đừng nói những dân đen nữa. Nếu những dân đen này hưởng ứng quý báo mà gọi họ bằng ông thì chúng tôi không hiểu họ bị những viên phủ, huyện kia gọi lại họ bằng gì, chẳng chẳng? chưa vị lật được, vì như chúng tôi dạy nhất lý chỉ trường còn bị gọi là thằng, nữa là...

«Các ông khởi xướng lên việc bỏ quách tiếng quan đi, thì khác nào như, xin lỗi các ông trước đã, xui trẻ àn c...gà, mà để thiệt thòi cho chúng tôi quá.

«Thật thế, hãy cứ ví dụ ngay lúc có việc cần phải vào một nha - môn huyện lý mà gọi các chủ gác công là «quan» để vào «hầu» cũng êm được truyện. Khi gặp viên huyện,giả sử chúng tôi vái chào, cung kính lay «quan lớn» thì dù cái bầu máu giận của viên ấy là mười, cũng giảm được hai, ba; nếu gọi hay chào là ông; thì lâu máu giận kia sẽ không giảm, mà trái lại, lại càng gấp bội nữa. Thế rồi, lẽ tất nhiên là sẽ sinh nhiều điều khuất tất. Rõ khổ cho chúng tôi lắm, ông Tư-ly ạ!

«Vạy chúng tôi xin thay mặt anh em yêu cầu các ông làm ơn lại đừng bỏ quách tiếng xưng quan nữa, chúng tôi lấy làm đột ơn các ông nhiều lắm.

«Nghề cũng lạ thay, một số đồng dân Việt Nam ta đương sinh làm quan, chúng tôi tưởng là hợp thời và văn minh lắm, bỗng dưng các ông lại hô kêu bỏ quách đi thì chúng tôi e ngại cho cuộc tiến hóa của dân ta không biết đến bao giờ mới bằng dân Nhật, dân Xiêm.»

Nay kính thư,

Nguyễn-văn-Toét, Trần-văn-Xê,

Lý trưởng đương thư, Phó lý kiêm thủ-chỉ.

Phạm-văn-Khừu

Chánh hương-hội kiêm thủ-quĩ.

C. N. V.

(Chép nguyên văn)

Đặng-bá-Lênk

ĐI HỘI LIM



VÚ « LIM » CÓ KHÁC

— Ai.. i !!.. gãy tay rồi, trời ơi!

PHẤN VIẾT BẢNG

“CON-BUỒM”

(CRAIE Marque «PAPILLON»)

MỖI HỘP 100 THỜI — CÂN NẶNG 675 grs.

Giá hạ hơn phần Tàu

Bán lẻ khắp các hiện sách các tỉnh

Mua buôn { SAO - TRI, Hanoi
? ? { NAM - TÂN, Haiphong

MỜI VỀ BÚT MÁY NGÔI KAOTITHE

KAOLO

Mềm hơn ngòi bút vàng, viết rất trơn. Dùng rất tiện lợi, có thể thay được bút chì tím (Polycopie) viết ba bản một lúc rất rõ ràng. Bút KAOLO bán có giấy bảo hành trong ba năm.

Bà buôn bán lẻ tại: **LIBRAIRIE NOUVELLE**

PLACE NÉGRER HANOI

DÉPOSITAIRE GÉNÉRALE POUR HANOI — HAIPHONG — NAMDINH

TIÊU SƠN TRĂNG SÌ.

Bà Hoàng-phi họ Nguyễn
(Tiếp theo)

LÚC bấy giờ chừng vào cuối giờ Dậu. Những tiếng huyền nào nhộn nhịp cất quân vào hồi nửa giờ trước đã không còn nữa. Mấy tòa nhà trong phủ như nằm ngủ say dưới lớp màn đen tối yên lặng. Vì đêm hôm ấy là một đêm thượng tuần tháng chạp, mưa phùn gió bắc, rét buốt đến xương.

Trong một gian phòng tư thất, phòng chứa lương thực và khí cụ vừa sửa sang thành nơi ngục thất tạm thời, bà Lê Hoàng phi họ Nguyễn ngồi ủ rũ, nghĩ ngợi ở bên một ngọn đèn dầu lạc là mùa.

Bà bình tĩnh nhớ lại những sự xảy ra từ hôm trước. Bà không khỏi lấy làm lạ: Trong vòng bảy, tám năm, bà trốn tránh ở hạt Từ-Sơn, trừ những bậc cựu thần trung nghĩa đời Lê thường thường bí-mật lui tới nhà bà không kể, còn nhân dân không một ai để ý dò la tuồng tích bà hết. Họ coi bà như một người sinh trưởng ở vùng này, hay ít ra cũng như một người đến đó ngụ cư không biết từ bao giờ. Bà lại khéo theo phong tục, ngôn ngữ, y phục dân quê, và đi lại chơi bời với những bà chánh tổng, lý trưởng để làm thân với họ.

Ở cùng nhà với bà có một viên quan già mà bà nhận là cha, và người con viên quan ấy mà bà nhận là em trai. Người ta cho rằng bà góa bụa về ở với cha mẹ, thủ tiết thờ chồng, vì gia-đình chồng bà trong thời loạn lạc bị giặc giết sạch và đốt phá mất cả cửa nhà.

«Thế mà hôm qua sau bỗng đứng...!»

Bà thở dài, ngược mắt nhìn ngọn đèn dầu lơ-mờ như sắp tắt. Thong thả, nhẹ nhàng, bà đứng dậy cầm cái que khêu cao ngọn bắc, rồi đưa mắt ngắm người thị tỳ theo hầu bà, nằm co ro, gối đầu lên hai viên gạch mà ngủ thiếp đi, tiếng ngáy nghe se se, đều đều.

Hoàng phi vừa buồn rầu vừa kinh hãi, kinh hãi vẫn vơ, rón rén lại gần lay thị tỳ dậy:

— Này em, sao ngủ nhiều thế?

Thị tỳ choàng thức giấc, mở mắt nhìn ngơ ngác, rồi nhớ tới cảnh bị tù, nó òa lên khóc. Hoàng phi dỗ dành:

— Lan ơi, khóc lóc như thế có ích chi? Chẳng qua số mệnh thầy trò ta đến lúc gặp nạn, nên nó sui ra như vậy.

Lan nức nở:

— Bầm bà..... số mệnh gì!.. Con



biết.... con biết đưa nào.... tố giác rồi.

Bà hoàng phi gạt đi mà rằng:

— Đừng ngờ oan cho ai hết, tội nghiệp, con ạ.

— Còn ngờ gì nữa, bầm bà... chính... thẳng...

Bỗng có người lính mở cửa vào bảo:

— Quan truyền im ngay! Phải biết người ta cho phép được ở cùng một buồng với nhau như thế không phải để mà than vãn... Nếu không tuân lệnh, ta sẽ tổng cổ con bé kia ra ngoài tức khắc.

Dứt lời, hần bước ra, đóng sập cửa phòng lại.

Bà Hoàng phi buồm một tiếng thở dài nhìn theo. Lan thì ngồi xuống ôm lấy chân chủ mà nức nở khóc. Bà Hoàng phi ghé vào tai thì thầm:

— Em Lan ơi, em nín đi kéo chúng nó vào chia rẽ thầy trò mình ra bấy giờ.... Em có đói không?

Lan sụt sịt:

— Khốn nạn!... Con còn.... bụng đau... tưởng tới ăn?

— Nhưng em cũng cố gượng mà ăn một tí chẳng là.... Còn nắm cơm với ít muối vừng ta để phần em đấy.

— Thôi, mời bà soi.... con không đói.

— Từ tối hôm qua đến bây giờ chưa có một hột cơm lót dạ mà con không đói?

Tiếng người linh canh ở ngoài cửa thét:

— Im ngay!

Dưới ánh đèn lơ mờ, bà Hoàng phi và người thị tỳ nhìn nhau, ứa hai hàng lệ. Rồi muốn được không nói truyện nữa để khỏi bị xa chủ, Lan ra chỗ cũ nằm ngủ, kéo chiếu đắp trùm kín đầu.

Bà Hoàng phi ngồi lại một mình trên cái giường tồi tàn siêu vẹo, không dám động dậy, sợ tiếng lát tre kêu lạch cạch, khiến tên lính gác nghe thấy lại mở cửa vào chằng.

Rồi ngồi yên lặng, bà lại để tư tưởng lặng lẽ theo giòng. Sự ngờ vực của thị tỳ Lan khiến bà không thể không nghĩ tới lòng phẫn trác của những người sống quanh mình bà. Bà tự nhủ thầm:

— Nguyễn ngự sử thì chắc không phải rồi. Bậc lão thần ấy, ta kính trọng như một người cha già, khi nào lại nỡ hại ta. Hay con trai ngự sử? Ủ, biết đâu! Bấy lâu ta thấy tính nết hần hiển cải đi nhiều lắm. Mà con người hay nhìn trộm thì cũng khả nghi lắm đấy. Ngoài hai cha con hần ra thì chẳng còn ai. Hay Đào Phùng ở Phù Lưu?... Có lẽ nó chẳng? Trời ơi, ta là một món hàng cao giá lắm kia mà! Bất được ta đem nộp, đem bán cho bọn Nguyễn quang Toàn, Bùi-đắc-Tuyên

của **Khái-Hung**

ta lại không đủ can đảm mà yên lặng chờ chết?...

Hoàng-phi lim dim cặp mắt nhìn vào phía tối như thấy thanh mã-tầu của tên đao phủ chống ở đấy. Bà mỉm nụ cười khinh bỉ:

— Chẳng lẽ chúng nó lại xử trảm một người đàn bà, hơn nữa, một vị hoàng phi?... Chà! Nếu chúng nó giết cho ta chết? Ta cũng chẳng còn mong sống!... Nhưng ta sợ chúng nó không giết, mà lại chỉ làm như nhuộm tẩm thân ta...

Bà nghiêng răng nguyên rủa:

— Ba đời bọn giặc cổ!

Rồi bà cúi xuống nhìn cái giầy lưng nghĩ đến sự tự ái. Gian phòng bỗng tối sầm lại. Thị ra mải tư lự, bà không để ý tới bát đầu đã cạn từ bao giờ. Bà sợ hãi đưa mắt nhìn bốn phía, nhưng chẳng thấy gì hết, lắng tai nghe tiếng dế kêu ở ngoài hiên.

Nhớ rằng ở một phía tường có cái cửa sổ, rào chắn song sắt, bà liền rón rén đứng dậy lần mò ra mở. Nhưng vừa khê hé thì theo luồng gió lạnh và hạt mưa nhọn hoắt tạt vào mặt, tiếng quát lớn của tên lính đứng canh ở bên ngoài:

— Ai?



thì làm gì không được dăm nghìn quan tiền hay ít ra cũng được bỏ đi phân tri, phân suất ở một hạt béo bờ... Chúng nó chỉ vị lợi tuốt, chứ trung nghĩa gì?..

Bà chép miệng:

— Thôi! Mỗi cái ta chẳng nên oán trách nghi hoặc ai là hơn hết: Có sao

Hoàng phi vội đóng sập cửa lại lên giường cuộn thân trong tấm mền nâu mốc, sắc mùi hôi hám, và vờ nằm ngủ say, vì bà chắc thể nào tên lính kia cũng sắp sửa vào phòng để thốt lời quở mắng hỗn xược. Chờ mãi không thấy gì, bà mới hơi hoàn hồn!

HIỆU THUỐC TÂY HÀNG GAI

PHARMACIE de HANOI - 13, Rue du Chanvre, 13

HOÀNG-MỘNG-GIÁC VÀ NGUYỄN-HẠC-HẢI

BẢO-CHẾ HẠNG NHẤT TRƯỜNG ĐẠI-HỌC PARIS

Chính chủ - nhân tiếp khách và trông nom chế các đơn thuốc cẩn thận

CÓ BÁN: Rượu bổ Vin Tonique Alexandra 1\$95

LE STYLOS VASTYL 32

MARBRE 11 c/m PLUME EN OR 18 CARATS

Prix: 2\$20

Giá tiền mượn sách

1 tháng 0\$70 - 3 tháng 1\$75

6 tháng 3.50 - 12 tháng 7.00

NAM-KÝ THƯ-VIỆN

39, Phố Bờ Hồ, 39 - Hanoi

Tiền-thuyết

CẬU TẮM-LỢ đang in

CHUYÊN CHỮA BÚT MÁY và ĐÓNG SÁCH



LE STYLOS J.M.PAILLARD N.K.

Tiếng trống, tiếng mõ, tiếng kiêng mỗi lúc một thưa. Hình như vì đêm lạnh quá, các chú lính không buồn cầm canh nữa...

Sang canh hai được một lúc lâu, thốt co tiếng âm-âm ở ngoài cổng phủ, như có ngựa hí, người kêu. Hoàng phi hoảng hốt lo sợ, đoán chắc rằng đội binh đi chinh phạt buổi chiều đã trở về, đội binh mà lúc khởi hành họ kéo đi rầm rầm rộ rộ. Sốt cảnh mình, bà nghĩ ngay tới số phận một người đàn bà nào đó có lẽ vừa bị toán quân kia bắt giam như bà.

Nhưng đội binh về thì sao lại huyền ảo, rối loạn đến như thế được! Mà hình như họ đánh nhau chí mạng thì phải, vì nghe có tiếng loảng soảng của gươm, giáo đụng chạm nhau, và súng hỏa-mai nổ đến hơn mười phát.

Tiếng hò hét một lúc một gần chỗ bà nằm. Thị tỷ Lan thức giấc thấy tối mịt, thì sợ hãi, vừa khóc vừa hỏi:

— Cái gì thế bà?

Hoàng phi cố tự trấn tĩnh, trả lời:

— Ta cũng không rõ, em ạ.

Lan lại bèn giở giường:

— Bà đâu? Bà đâu?

— Ta đây, em đừng lo.

Bỗng bà thấy rùng mình, vì nghe có kẻ thét ngay ở gian nhà bên cạnh là nơi tư thất của viên phân suất:

— Đứng đề cho nó trốn thoát!... Trời gò lấy nó!... Còn vợ con nó thì không được đụng tới.

Lan ghé mắt nhìn qua khe cửa, rồi quay lại cất giọng run run bảo bà hoàng phi:

— Bẩm bà, có lẽ cướp! Họ đốt đuốc sáng trưng.

Lại có tiếng thét:

— Nó trốn rồi à? Hãy đề nó đấy! Ta đến phá cửa phòng chứa lương thực kia đã. Việc ấy cần kíp hơn.

Lan tru lên khóc:

— Bà ơi! bà có nghe thấy không? Họ sắp đến phá buồng này bây giờ... Tính mạng bà... con lo lắm.

Lan định đi tìm bàn ghế, dờ dạc để chặn cửa phòng, nhưng trong phòng tối như mực không trông rõ một vật gì. Mà ở ngoài thì người ta đã bắt đầu phá cửa, mỗi tiếng đập như đấm mạnh vào trái tim hai người bị giam. Xen lẫn với tiếng phá phách có tiếng đàn bà, con trẻ khóc lóc như ri và tiếng một tên lính van lạy:

— Lạy các quan, tha cho con, con xin đưa chìa khóa buồng để các quan khỏi phải phá.

— Vậy chìa khóa đâu? Đưa mau!

Bà hoàng phi biết rằng sắp có sự biến cố xảy ra, tuy chưa biết xảy ra như thế nào. Song bà cố giữ hết can đảm ngồi im, chờ đợi. Lan thì lăn ra đặt khóc rất thảm-thiết...

Cánh cửa mở tung. Ánh sáng hai cây đuốc ủa vào trong phòng. Hoàng phi đứng phắt dậy, dăm dăm nhìn ra phía ngoài. Một võ tướng chạy thẳng lại gần nói lớn:

— Bà đi ngay cho.

Hoàng phi trợn mắt, đồng dặc hỏi:

— Đi đâu? Chúng mày định bắt ta đi đâu?

Võ tướng có vẻ lo lắng:

— Trời ơi, xin bà đừng trùng trình nữa, đi ngay cho kẻo lỡ việc bây giờ.

Hoàng phi vẫn cương quyết:

— Ta thà chết ở trong phòng này, chứ không đi đâu hết.

Lan thì vừa níu lấy vạt áo chủ vừa khóc vừa nói:

— Lạy các ông, các ông tha cho bà tôi.

Võ tướng lại gần. Lan tưởng sắp ra tay làm ác, kêu hét lên. Nhưng võ tướng chỉ nắm lấy cánh tay nó và ghé vào tai nó thì thầm mấy câu. Nghe rút lời, nó vui mừng quay lại nói với hoàng phi:

— Xin mời bà đi.

Hoàng phi cũng chẳng hiểu ra sao, song nghĩ bụng thử cứ liều xem, chết với bọn lạ mặt này, hay chết ở trong phủ thì phỏng có khác gì nhau. Bà liền lạnh lùng đi theo bọn kia. Khi mọi người đã ra ngoài, võ tướng ấy cả gia-đình viên phân suất cùng người lính canh vào trong phòng mà khóa trái cửa lại. Đoạn chàng lớn tiếng dặn:

— Hễ kêu, ta giết chết, nghe!

Tiếng ở bên trong đáp:

— Dạ.

Ở sân phủ đã có một toán binh đứng tề chỉnh sắp hàng. Võ tướng mời bà hoàng phi lên ngựa, rồi cùng ba võ tướng khác đi kèm chung quanh kéo quân lên đường.

(Còn nữa)

Khái Hưng

PHONG-HOA

TOÀ SOẠN VÀ TRỊ SỰ
80, A° GRAND BOUDDHA, HANOI
TEL. N° 874

Chi nhánh ở Saigon:
160 Đường Lagrandière

Sáng lập: Nguyễn-xuân-Mai
Giám-đốc: Nguyễn-trương-Tam

GIÁ BẢO:

	Sáu tháng	Một năm
Trong nước	1\$60	3\$00
Ngoài quốc	3.50	6.50

MỖI SỐ: 7 XU

Mua báo kể từ 1 và 15 và phải trả tiền trước. Ngân phiếu xin gửi về:

Ông Nguyễn - trương - Tam

TRONG NHÀ BÁN HÀNG SÉN



— Tôi yêu cô lắm...



... tôi muốn cùng cô kết nghĩa trăm năm.



— Không! nhất định không!



— Nếu vậy thì cô làm ơn cho tôi mua một tá mùi xoa. (POLITIKEN)

VUI CƯỜI

Cửa V. Q. Huy Hanoi

1. Chỉ đường

Cụ lý ra Hanoi lạc đường, đến hỏi đội xếp:

— Bẩm ông, đây về Hàng Mắm đi lối nào ạ!

Đội xếp— Ngớ ngẩn quá! từ đây bác rẽ sang con đường Van Vollenhoven, rồi lại qua Jauréguibéry, rồi bỏ sang Douard de Lagré, rồi lại bắt chéo sang Borgnis Desbordes. Đến Place Négrier, bác nhắm về phương đông, mà lần mò cho tới Hàng Mắm.

2. Lèo

Cụ lý tuy thục thà, hiền-hậu, nhưng lắm lúc cũng muốn lèo đảo đẽ. Cụ không biết chữ quốc ngữ, nhưng hôm ấy có bà xã Xê đến chơi, cụ vội ngay quyển sách tập đọc văn của thằng cu, rồi giả vờ ngâm nga. Nhưng chẳng may cụ tưởng như sách chữ Hán, cầm sách lộn ngược. Thằng cu đi chơi về thấy thế liền hỏi:

— Ô, sao bố lại đọc sách ngược?

Cụ lý quát: Ngụ thì im đi! Truyện trong sách tiên-thuyết này chỉ hay về đoạn dưới, còn đoạn trên xoàng lắm.

3. Đua ngựa

Cụ lý với xã Xê đi xem đua ngựa (đứng trên bờ dè) Cụ lý đánh cuộc với xã Xê một trình. Chẳng may con ngựa của cụ lý về bét, cụ vừa đưa đồng trình cho bác xã, vừa than thở: « Giá thử chạy ngược lại thì ngựa tôi đã ăn đứt! »

4. Thuốc ngủ

Xã-Xê—Thưa cụ, độ này sao tôi cứ mất ngủ hoài, không biết nên uống gì?

Cụ Lý—Khó gì! Tôi khi trước cũng khó ngủ lắm, nhưng sau, mỗi khi tôi muốn ngủ thì tôi bảo bà nó nhỏ tóc bạc cho tôi, thì dễ buồn ngủ lắm. Bác cứ về thử mà xem.

Xã Xê (tay rờ đầu, mồm lảm-bảm). — Nhưng nhờ độ một cái tóc thì đã ngủ được chưa?

— Được!

— Thế cũng kiến hiệu đấy... nhưng còn đêm sau?

5. Con khôn

Mợ H... cho con đi học đã được một tuần lễ, về hỏi con:

— Mày học đã bây ngày rồi, có nhớ được một câu gì của thầy dạy không?

— Dạ có, hôm kia thầy bảo con rằng:

« Mày là một hàng ngu ngược! »

KẾT QUẢ

(5 số: 130, 131, 132, 133, 134, 137).

Thi vui cười

GIẢI NHẤT về nhiều bài đăng trong số 130 và 137 của Trần Thanh-Tĩnh, Institut de la Providence Huế.

GIẢI NHÌ về bài « Lén mặt » đăng trong số 132 của Loan, 91 Rue d'Espagne Saigon.

Thi tranh

GIẢI NHẤT về bức tranh « Việt thư » đăng trong số 132 của ông Nguyễn-huy-Bình, 17 Rue du Sucre Hanoi.

GIẢI NHÌ về bức tranh « Lý Toét số » đăng trong số 131 của ông Phạm Công. (Ông cho biết chỗ ở)

CÓ: PHÒNG SOI ĐIỆN VÀ CHỤP ẢNH ĐIỆN
“RAYON X”

CÓ: NHÀ HỘ SINH VÀ NHÀ DƯỠNG BỆNH
167, Boulevard Henri d'Orléans, (ĐẦU NGÕ TRẠM MỚI)

Bác-sỹ LUYỆN 8, rue de la Citadelle 8
8, Phố Cửa Đông sau Nhà-Hỏa, 8 — GIẤY NÓI: 304
Chuyên-trị bệnh trẻ con, bệnh đàn bà. Đủ máy điện để chữa mọi bệnh

Bác-sỹ CHƯƠNG 167, B° Henri d'Orléans
Đầu Ngõ Trạm mới. — GIẤY NÓI: 772

Chuyên-trị các bệnh đau phổi. Có máy bơm hơi ép phổi (pneumothorax artificiel) để chữa bệnh lao

XIN GIỚI THIỆU

HAI MÓN THUỐC TRỊ LẬU, GIANG RẮP THẦN HIỆU

Nếu dùng đủ thứ thuốc mà bệnh chưa khỏi,

1. Bệnh LẬU thì nên mau mau dùng thuốc Châu phách qui đóng hoàn số 15. Giải sạch vi trùng, làm thông tiểu tiện, không công phạt tạng thận, không hại đường sinh dục, chóng khỏi bệnh mà lại rẻ tiền. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm Bệnh mới phát dùng ít mà chóng lành. Bệnh kinh niên dùng nhiều thì tuyệt nọc.

2. Bệnh GIANG mai nên dùng Giải độc sát trùng hoàn số 26, giải hết gốc độc, sát hết vi trùng, không hại đường sinh dục, khỏi sợ di truyền cho con cháu. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát nên dùng sớm khỏi sợ thành kinh niên. Bệnh kinh niên mau lo trừ, khỏi lo hậu hoạn.

VÔ-VĂN-VÂN DƯỢC-PHÒNG Thudaumot (Nam-kỳ)



Đại lý—HANOI: Nguyễn Văn Đức, 11, Rue des Caisnes —YÊN-BAY: Maison Phú Thọ, 8, Yên Lạc—PHỦ-LÝ: Bùi Long Tri—NAM ĐỊNH: Việt Long, Sau Chợ Cửa-Trương—HONGAY: Hoàng Đào Qui—THANH-HÓA: Gi Long dược phòng VINH. Sinh Huy, Rue Maréchal Foch—THÁI-BÌNH: Trần Văn Nhã, Maison Phúc Lai—Trúc Ninh hiệu à ĐÔNG-ĐÔNG.

Cuộc thiêm báo

Cũng là văn

TRONG Tiểu-thuyết thứ bảy số 39, mục Văn-ngệ, ông Hoài-Thanh bàn về truyện văn-chương Ông nói cần phải có, và hô-hào một thứ văn-chương mạnh mẽ, hùng-tráng để thay vào lối văn-thơ buồn, bạc-nhuộc và ủy-mỵ hiện giờ.

Tôi cũng đồng ý với ông như vậy.

Nhưng tôi không đồng ý với ông về mấy câu thơ của nhà văn-sĩ ông trích ra làm thí-dụ. Ông viết:

— « Cái lối mạnh mẽ như tôi vừa nói trên, hiện nay cũng đã có một ít. Người Sơn-nhân, truyện ngắn, Tiếng sáng, thơ mới, của Lưu-trọng-Lưu, bài « Con hồ trong vườn bách thú » cùng một vài truyện ngắn của Thế-Lữ, Cô Lâu-Mộng, tiểu-thuyết trường-thiên, của Võ-liêm-Sơn, có thể tiêu-biểu cho lối văn này.

Tướng mình là khôn-thiêng

Vũ-trụ một mình riêng

Ngàn thu đời oanh-liệt,

Đời về-vang bao giờ hết...

(Tiếng sáng)

Nào đâu những đêm vàng bên bờ suối,

Ta say mỗi ngời uống ánh trăng tan....

(Con hồ trong vườn bách thú)

Một vùng trời đất lang thang,

Thần-thế trăm năm giấc mộng trôi,

Tu được chữ linh cho trọn vẹn,

Tiểu-diệu ngoài sức máy âm-dương!

(Cô Lâu-Mộng)

Trước hết tôi xin nói về ông Hoài-Thanh biết: Con hồ của Thế-Lữ không phải nó ngồi mà uống ánh trăng tan. Nó đứng cơ! Mà nó đương đứng tự đương ông lại bắt nó ngồi, thì thật ông đã

Dương mắt bé riều cái oai riêng thắm....

Song sự riều đó tưởng cũng không hề gì, vì con hồ vườn bách thú, tuy là con hồ thực, mà nó đã bị giết trong trường rồi, ông đừng sợ. Nhưng thật tôi cũng không hiểu bốn câu thơ Tiếng Sáng và bốn câu thơ Cô-lâu-Mộng, nó hùng-tráng ở chỗ nào.

Nếu chỉ cần những tiếng to tát, như vũ trụ, ngàn thu, oanh liệt, trời đất, trăm năm, mộng trường, máy âm dương, là câu thơ đủ mạnh mẽ hùng tráng—thì tôi tưởng thật không khó gì.

Mà muốn cho câu thơ mạnh mẽ hơn nữa, ngàn thu ta thêm ra vạn ngàn thu,

trăm năm ta thêm một trăm năm mười năm, tất câu thơ phải mạnh lên trăm, ngàn lần.

Như thế, vũ trụ ta thêm đại vũ trụ, mộng trường ta thêm mộng trường trường, oanh liệt ta đổi ra oanh oanh, liệt liệt, còn máy âm dương tất phải thêm sinh sịch, kêu rầm rầm. Toàn những trường, những đại, những tối cao, tối thâm u, tối tối, thì câu thơ làm gì mà chẳng to tát.

Nhà làm văn lúc bấy giờ nên bắt chước anh hát tuồng, chỉ đập bầu rượu, hét rầm và nhong nhong nhạc ngựa là đủ tỏ ra cái giận dữ « thái cực điểm » của một ông tướng oai phong lẫm lẫm, trông mạo đường đường...

Nếu câu văn chỉ có những chữ kêu, to tát, mạnh mẽ, mà ý tưởng lại không mạnh mẽ như lời văn, thì câu văn đó cũng tựa như một cái thùng thật kêu mà không đựng gì.

Câu văn đó thành cái thùng sắt tây.

Mà tám câu thơ Tiếng Sáng và Cô Lâu Mộng cũng là tám cái thùng sắt tây vậy.

Tôi chỉ lấy làm lạ, sao ông Hoài Thanh đã biết thưởng thức hai câu văn của Thế Lữ, lại không biết cái rỗng tuếch của tám câu thơ kia.

Song chắc không phải ông Hoài-Thanh không biết, ông có biết, nhưng bốn câu thơ kia là của ông Lưu trọng Lưu, mà ông Hoài Thanh với ông Lưu trọng Lưu, tuy là hai người, nhưng cùng đồng ý như một người, nếu không phải là một người, mình tự đồng ý với mình.

Chảnh ai ngờ

BÁO Văn-Học, ngoài cái mục hay họ là «Cuốn sô-tay», thỉnh-thoảng lại đăng nhiều cái sự không ngờ.

Như bài: « Một nhà văn chẳng ai ngờ », chẳng hạn.

Trong bài ấy, tác giả giới thiệu một « nhà văn-sĩ không ai ngờ » là Huyuh-thiện-Kim (ở ngoài bia báo có đăng chân-dung) mà tác giả không ngờ lại là một nhà văn-sĩ, nhà văn-sỹ cũng lại không ngờ mình là một nhà văn-sĩ. (Chỗ này thi đăng ngờ lắm...)

Có một điều không ngờ chút nào cả, là độc giả chúng tôi thật không ngờ ông H. T. Kim là một nhà văn-sĩ, lại là một nhà văn-sĩ chẳng ai ngờ.

Ấy thế mới chẳng ai ngờ chứ.

Xem bài đó, ta mới được biết H. T. Kim là Tổng-lý hành-chánh một nhà ngân hàng, ông-giới pháp luật và hay làm việc phúc. Chỗ đó thi không ai còn ngờ gì nữa.

Nhưng ông lại còn một nhà văn, trước tác nhiều cuốn sách, sách chánh-trị như « Nước Trung hoa dưới ách liệt cường », « cuốn Tâm lý các cuộc cách mạng », sách giáo khoa thư như cuốn « Việt nam văn phạm » và nhiều tiểu thuyết.

Thật không ai ngờ thế đó.

Ông lại viết một cuốn tiểu thuyết vận văn mà không ai ngờ lại tên là M.G.P.Q.

M. là kẻ mãnh

G. là đài gương

P. là quang phục

Q. là hưng quốc.

Như thế rõ rệt lắm rồi, không còn ngờ gì nữa.

Nhưng có một điều đáng ngờ, vì văn ông ấy như:

...Xưa nay hào-kiệt anh hùng

Nước non gánh nặng, tang bồng chi trai..

Quản chi rừng bụi trông gai,

Xông pha xương tuyết, đường giải chẳng nao...

Sắc danh nguyệt then hoa nhường,

Mặt như thoa phấn, một đòng phiết son... v.v.

Có phải thật không ai ngờ những câu văn như thế lại là của một nhà văn-sĩ chẳng ai ngờ không? Mà cũng chẳng ai ngờ báo Văn Học lại cho ông H.T. Kim là một nhà văn không ai ngờ.

Chỉ có độc giả chúng tôi là không ngờ gì nữa. Vì văn như thế, sách như thế, và tên sách như thế, thì:

Thôi còn chi nữa mà ngờ?

mà ngờ ông Kim là một nhà văn-sĩ chẳng ai ngờ?

Thạch-Lam

MÁY ÔNG HUYỆN MỚI

Theo nghị định ngày 16-2-35 của ông Thống sứ, mấy ông có tên sau này được bổ tri-huyện hạng ba:

Ô. ô. Trần-gia-Thoại, Nguyễn-văn-Trước, Nguyễn-xuân-Kiên, Đặng-trần-Cung, Nguyễn-thế-Hiệu, Nghiêm-xuân-Khai, Vũ-quý-Mão, Lê-văn-Cầu, Hoàng-văn-Hốt.

Mấy ông này toàn là tham tá tốt nghiệp ở trường Luật, đến lượt đi tri-huyện. Ông Nguyễn-tường-Long, hiện tham tá lục sự ngạch tây, cũng đến lượt đi, nhưng có đơn xin ở lại.

Bản báo có lời mừng ông Nguyễn-tường-Long.

P. H.

TIÊN HỌC LỄ



Tuyệt hết bệnh lậu, giang

KIÊN TINH TRIẾT NỌC

Thuốc Kiên tinh triết nọc số 68 của nhà thuốc Bình-Hưng, ai là người chẳng biết. Như các người phải chứng Lậu, Giang, đi nọc còn lại, nước tiểu khi trong, khi vàng, hay thức đêm, làm công việc gì nhọc mệt, bình như bệnh phục phát. Có người lại thấy đau xương, mình mảy mỗi mệt, mà bệnh giang thấy giết thịt, nổi mụn đỏ, có khi tóc lại hay rụng. Thì dùng ngay thuốc kiên tinh triết nọc giá 1\$50 một hộp là khỏi (nhẹ 4 hộp, nặng 8 hộp) còn người bệnh mới phát (periode aiguë) sưng, tức, buốt, đau, đi đái gắt; dùng thuốc Lậu số 58 0\$50 một lọ, chừng 5, 6 lọ là khỏi hẳn

Bình Hưng 67, NEYRET (phố của Nam) HANOI (xế chợ cửa Nam trông sang

Có phát sách thuốc nói về các chứng bệnh, khắp mọi nơi, ai muốn xin, hoặc hỏi về bệnh gì xin đính theo timbre 0\$05

MUỐN CHO ĐƯỢC: TRẮNG-KIỆN, KHỎE M
PILULES

khỏi xanh xao, thiếu máu, yếu đuối, gầy mòn và liệt-dương

LABORATOIR
59 RUE PAUL B



Có bán tại hiệu: PHARMACIE CH



MỘT CÁI LỢI CỦA NGƯỜI LẮC MẮT

— Một mắt nhìn phong cảnh đẹp còn một mắt thì ngắm gái đẹp.

NHỮNG ĐỨC TÍNH CỦA NGƯỜI ECOSSAIS

BAO lại lời truyện người Ecosais vào đây mà nói? Những truyện Lý Toét, Xả Xê ở nước ta hết cả rồi sao? — Không. Nhưng người Ecosais có những « đức tính » cũng khá đáng tức cười, tôi không thể nào nhịn mà không thuật ra đây để độc giả coi.

Trước hết, người Ecosais là những người hà tiện, sau, họ là những người hà tiện, rồi sau nữa, họ lại là những người hà tiện. Đức hà tiện ấy, cùng với đức uống rượu Whisky đã làm cho xứ Ecosse lừng danh tiếng khắp hoàn cầu.

Hà tiện đến nỗi, một hội bóng tròn kia phải tan, chỉ vì quả bóng của hội mới dùng được mới có năm mươi năm thôi mà đã vỡ ra từng mảnh. Cả đến súc vật của họ cũng lấy cái đức tính ấy. Một con ngựa nhỏ kéo xe trẻ con đi chơi, bỗng nhiên đứng ý ra, đánh thể nào thì đánh nó cũng không nhúc nhích. Người ta tìm hết cách, con vật ấy mới chịu tiến. Nhìn xem thì ra chân nó dẫm lên một đồng xu.

Người ta lại kể truyện một chàng Ecosais kia sang Londres thăm bạn, thấy ở nhà bạn dễ chịu quá, anh chàng nhất định không muốn về nhà mình. Người bạn phải cung đốn khách một cái vé xe lửa để mời khách về Ecosse đi cho. Không hề mất lòng qua anh chàng sẵn lòng nhận, và trước khi đi, còn hứa sẽ biếu một con gà béo, gọi là đền ơn. Nhưng con gà béo ấy, không thấy đến bao giờ, cả con gà không béo cũng vậy.

Năm sau, chàng Ecosais lại sang Londres thăm bạn lần nữa. Người bạn trách:

— Anh hứa gửi cho tôi con gà, mà nào có thấy anh gửi bao giờ đâu?

Chàng ta trả lời:

— Quả vậy. Là vì hồi tôi ở chơi đây với anh, con gà của tôi còn gầy, ốm lắm. Nhưng đến lúc tôi về nhà thì nó đã béo tốt khỏe mạnh. Nó lại còn đẻ trứng nữa kia.

Người « Ecosais », ngoài tính hà tiện có tiếng ấy, lại đồng lòng công nhận rượu Whisky là một thứ thuốc thần hiệu vô cùng, không chứng bệnh gì mà Whisky không chữa khỏi. Ông rét ư? Rượu Whisky làm cho ông nóng. Ông nóng ư? Whisky làm cho ông mát liền. Whisky khiến cho ông được no khi ông đói, và làm cho ông đói khi ông không thiết đến ăn. Ông buồn ư? Rượu Whisky đuổi hộ ông cái buồn. Mà ông quá vui ư? Thì lại Whisky ngấu được lòng vui của ông. Whisky đã là một thứ thuốc thần tiên đến thế, trách nào người Ecosais chẳng quý rượu ấy hơn cả các thuốc tây, hơn cả thuốc ghê cũng nên.

Một vị giám mục Ecosais khuyên bảo « con chiên » rằng:

— « Hồi các « con chiên » yêu quý, các người đừng có bao giờ nhấp môi đến rượu, cả rượu Whisky nữa; vì nó chỉ là một thứ thuốc độc chậm chạp giết người. »

Một tín đồ đã có tuổi liền đáp:

— Thế thì cái thuốc độc ấy chậm quá, vì tôi đây vẫn tí tí nốc rượu đã ngoài tám mươi năm nay rồi.

Tuy vậy cũng có một vài « con chiên » động lòng vì lời khuyên bảo trên kia, quả quyết thề rằng ngay từ

hôm đó không bao giờ uống một cốc Whisky nào nữa. Họ lại giữ được trọn lời thề sau khi xét ra rằng rượu Whisky uống bằng chén cũng tiện như uống bằng cốc.

Những nạn xe hơi xảy ra ở Ecosse thực không hiếm, bởi cái cơ dễ hiểu là một xe có năm, sáu chỗ thì họ nhét đến quá một chục hành-khách cũng gần như ô-tô cá bèn nước mình, nhưng nói của đảng tội bệnh nghiện rượu bất kham của người Ecosais cũng dự đôi phần trách nhiệm vào những tai nạn đó.

Một hôm, gần Edinbourg, hai chiếc xe húc nhau ở một chỗ đường vòng rất nguy hiểm. Xe bị thương nặng mà hai người sếp phơ thì nằm bất tỉnh trong ít lâu. Một bác tài là người Anh-lê, còn một bác là người Ecosais. Bác Ecosais tỉnh dậy trước, lập tức đến đổ rượu Whisky vào mồm bác Anh-lê cho bác ta tỉnh — (đổ đến nửa phần rượu trong chai mà người Ecosais thực hiệu bao giờ cũng mang theo trong người). Còn về phần riêng bác ta thì nhất định không thèm nhấp lấy một giọt. Chàng Ecosais đợi cảnh sát tới làm biên bản, mách cho người cảnh sát nghĩ thấy mùi rượu trong miệng bác Anh-lê, và đổ cho bạn đồng nghiệp bác cả phần say lẫn phần lỗi. Cái mưu ấy đã thành rồi, còn bao nhiêu rượu trong chai, bác Ecosais ta thích chỉ bèn đem ra tọt hết.

Còn một câu truyện này nữa cũng « trứ danh » như câu truyện vừa rồi.

Một người Anh-lê bị bệnh phải mổ, và sau khi mổ cần phải tiếp máu ba lần. Người cho máu là một anh chàng Ecosais.

Sáu lần tiếp máu thứ nhất, người Anh-lê đền ơn cho người cứu mình năm chục bạc. Lần thứ hai chỉ đền có hai mươi nhăm đồng. Còn lần thứ ba thì chẳng đền chi hết. Người cho máu không lấy thế làm lạ lắm, trái lại, anh chàng lại thấy có chút vinh-hạnh, ra dáng tự phụ và nói rằng:

— Có ba lít máu Ecosais trong người, tất nhiên là hẳn cũng thành ra hà tiện chẳng kém gì một người Ecosais thực hiệu.

L. T. thuật

PRÉPARATION AU BREVET & AU DIPLOME D'ÉTUDES PRIMAIRES SUPÉRIEURES (par groupe de 5 élèves)

M. VŨ-ĐÌNH-LIÊN

Bachelier en philosophie Étudiant en Droit Méthode rationnelle. Progrès Rapides. Frais d'études abordables. S'adresser à la Direction de l' A. J. S. 12, Avenue Beauchamp. Tous les jours entre midi et 14 heures

Chia phôi

Tặng tác-giả truyện « Đoàn Tuyệt »

Làn gió qua hiên vi vút thổi
Hồn xuân nhuộm thắm chỉ phiêu lưu.
Than ôi! mê mãi theo mây nước,
Đâu phải lòng ta chẳng biết yên.

THẾ - LỄ

Anh biết rồi ra có lúc này
Xa nhau trong giữa cuộc mê say,
Nhưng anh vẫn tưởng quên là đủ,
Lơ đãng không trông tới tháng ngày.

Ngày tháng vô tình, vẫn khắt khe
Mang theo gần lại buổi phân ly,
Đau lòng anh biết sao cho được,
Thương, tiếc,... nhưng mà em vẫn đi.

Em muốn quên cho nhẹ mỗi sầu,
Mỉm cười loay đầu vết thương đau,
Nhờn nhớ mong đợi tình duyên khác,
Em nhủ lòng: Ai nhớ mãi đâu!

Tung bừng nắng dãi lúc chia phôi.
Trong lúc chim đầu khúc khích hoài.
Em bảo: Chim non chào nắng mới,
Vui đi! Còn được lúc này thôi!

Em chẳng hay đâu chim mĩa-mai
Cười nàng thiếu-nữ quá thơ ngây,
Tưởng chừng quên được trong giây lát
Giấc mộng chung tình giữ bấy nay!

Em còn nhớ mãi chút tình xưa,
Rồi những ngày dài nặng gió mưa,
Em cảm thấy lòng em trống trải
Trong nơi rộn rịp những người ta.

Nhưng em hãy tưởng bạn em xa
Mỗi lúc dừng chân dừng thần thơ
Trên quãng đường dài mờ cát bụi
Bảng khuỷu còn nhớ bạn lòng xưa.

Đem thân rầu rã với phong sương.
Anh muốn thôi đi! chẳng nhớ thương.
Mê mãi tung-hoành, quên lúc nghĩ
Đề lòng chẳng bận chút tơ vương.

Nhưng làn hương thoảng, áng mây qua,
Xa vắng trời thu bóng nhận thưa
Khêu gọi những niềm ân-ái cũ
Cho người buồn cảm nỗi tơ vương!

Ở chốn đường khơi, tưởng đến em,
Xa xôi nên lại nhớ nhung thêm.
Than ôi! phiêu dạt đời mưa gió,
Mà chút tình xưa vẫn chẳng quên.

Vũ-đình-Liên

ANH và TRÉ MÃI THÌ NÊN DÙNG THUỐC VIÊN ROBUR



Giá rất rẻ
Mỗi hộp : 0 \$ 40
Một lần chữa { 2 . 10
6 hộp

MASSAGNE. 59, Rue Paul Bert — Hanoi

THUỐC LẬU

HAY NHẤT

(Thuốc lậu THƯỢNG-ĐỨC)

đã phân chất kỹ-càng bán tại Thượng-Đức, 27, phố Nhà Chung (Mission) Hanoi; nhẹ 2, 4 ve; nặng 6, 8, ve mỗi ve giá 0 \$ 50.

Kiến hiệu trong 4 tiếng đồng hồ, không công-phạt, không hại sinh-dục, hợp phủ tạng mọi người mà bệnh nặng và lâu đến đâu dùng cũng khỏi, trăm người không sai một. Có nhận chữa khoán, không khỏi không lấy tiền, một giá đặc biệt, để chiêu khách trong 2 tháng kể từ 10 Novembre 1934. Ở xa biếu tiền cước phí.

THƯ TỪ VÀ MANDAT ĐỀ: THƯỢNG-ĐỨC, Hanoi

CẦN NHIỀU ĐẠI-LÝ Ở CÁC NƠI

ĐUỐC TUYỆT

(Tiếp theo)

XVII

L OAN cúi xuống, đặt trên mộ một gói bánh bích qui và một bó hoa con, trong lúc Thảo ngồi cúi húi đánh riêm đốt hương. Nhìn mấy chiếc bánh mà trước kia con nàng thích ăn, nhìn làn khói lam gió xuân đưa là là trên cỏ, rồi tan dần vào quầng không, Loan thấy trong dạ bụi ngùi thồn-thức.

Loan ngừng lên và muốn sủa đười những cảm tưởng sầu thảm vấn-vương qua tâm-trí, nàng đưa mắt nhìn ra cánh đồng rộng, phòng ngực hít mạnh gió xa thổi lại.

Thảo nói :

— Chồng thật, mới ba tháng trời mà cỏ đã mọc xanh um như một cái mộ cũ.

Loan thần thờ nói :

— Từ độ nó chết đến giờ, em coi như là đã lâu lắm. Bây giờ em mới đến thăm mộ là lần đầu đấy, chị ạ, vì em bận luôn.

Thảo nói :

— Hai tháng trời tôi không thấy chị đến chơi, tôi đã mừng rằng chị được yên thân, vì tôi nghiệm ra rằng cứ mỗi lần chị đến là một lần chị cho nghe một câu truyện rắc rối và buồn cho chị.

Loan cười nói :

— Lần này cũng vậy.

Rồi Loan bảo bạn lại ngồi trên một bức tường hoa thấp gần đó, nói tiếp :

— Em tưởng không có con nữa thì đời em sẽ đổi khác, nhưng bây giờ em mới biết, đâu không có con cũng khó lòng mà thoát ra khỏi cái cảnh đời em đương sống. Khó lòng lắm. Bây giờ em mới hiểu cô Minh-Nguyệt và không trách cô ta như trước nữa.

Thảo thấy đôi mắt Loan sáng quắc và có vẻ dữ tợn khác thường. Hai người cùng yên-lặng, chỉ còn nghe tiếng dế kêu ở dưới cỏ và tiếng người nói mơ hồ ở đằng xa theo gió đưa lại. Thảo tình cờ chạm tay vào tay Loan và thấy tay Loan nóng bừng, tuy gió ở ngoài đồng thổi lạnh. Bỗng nhiên Thảo thấy bạn cất tiếng cười, tiếng cười nghe ghê sợ rùng mình. Thảo vội hỏi :

— Chị làm sao vậy ?

Loan mắt vẫn đăm đăm nhìn thẳng trước mặt, rồi cất tiếng như nói một mình :

— Có gặp những bước chán-nản đến không thiết gì sống mới hiểu được. Không thiết gì sống thì còn nghĩ làm gì đến cách thoát thân.

Rồi Loan quay lại nhìn bạn :

— Em xin lỗi chị. Rủ chị đi chơi lại làm chị phiền lòng... Em sợ lắm... chị ạ. Em chắc chị không ngờ rằng khi đi với chị ra đây, em đã có cái ý tưởng đại đột muốn bắt chước cô Minh-Nguyệt.

Loan lắc đầu :

— Bây giờ thì may đã qua rồi... Nhưng em vẫn còn sợ lắm. Ước gì em được ở gần chị luôn để em tránh được những lúc chán-nản như thế này.

Thảo :

— Chị phải năng đi chơi mới được.

— Nhưng em có tí thì giờ rồi đâu mà đi chơi?

— Một phần nữa chỉ tại chị cứ hay nghĩ quanh, nghĩ quẩn. Chị phải quả quyết bỏ mặc cả những truyện đó lại.

— Em vẫn biết. Em vẫn muốn mình chỉ biết sống đời mình, còn tui mặc cả, nhưng nào người ta có để em yên thân. Bây giờ chỉ còn một cách bỏ chồng. Hôm qua em vừa nói truyện ấy với mẹ em xong.

Thảo đưa mắt ngạc-nhiên hỏi :

— Thế cụ bảo làm sao?

— Chắc em không nói thì chị cũng đoán ra. Mẹ em không đời nào hiểu được cái khổ nhất là cái khổ về tinh thần của em. Mẹ em không thể tưởng-tượng em có thể bỏ chồng được ! Nếu em bỏ chồng thì lại làm mẹ em đau lòng hơn là trước kia em không nghe lời mẹ em. Em đã biết thế, nên em chỉ nói qua loa để dò ý-kiến mẹ em thôi. Em việc lẽ cần phải về nhà để giúp đỡ, chứ không dấn động đến cái khổ của em ở nhà chồng, mà xưa nay em vẫn cố giữ kín. Không những thế, đối



với pháp luật em cũng không sao bỗng chốc bỏ chồng được. Bao nhiêu thứ nó trói buộc em lại với cái đời này không thể ruồng rẫy một cách dễ dàng như trước kia em tưởng.

Loan nói giọng chua chát :

— Bây giờ, tuy em không còn là cái máy đẻ nữa, nhưng còn là một con sen rất tốt, người ta đã mất bao nhiêu tiền mua về, không lẽ tự nhiên người ta lại thương hại mà thả ra. Thành thử tình cảnh em bây giờ lại giống hệt tình cảnh em khi mới lấy chồng, chỉ khác một nỗi là trước kia em còn hy-vọng tìm được sự yên vui trong gia đình nhà chồng, cho dầu là một gia-đình cũ, mà bây giờ thật là tuyệt vọng, tuyệt vọng hẳn.

Thấy mình nói đã nhiều và thấy Thảo từ nãy cứ ngồi yên có dáng nghĩ ngợi, Loan quay lại nói với bạn như để phân-trần :

— Em chỉ còn có cách ấy mà thôi. Đời em đành coi như là một đời bỏ đi... từ nay, em chỉ còn nhân

của Nhật-Linh

nại, yên lặng sống mãi với sự đau khổ cho đến trọn đời.

Rồi Loan thở dài, nghĩ đến chẳng bao lâu nữa, ngày tháng trời mau sẽ đem lại cho nàng cái tuổi già với tấm lòng thờ ơ nguội lạnh để kết liễu một đời cần cỗi, âm đạm, không có chút ánh sáng của một ngày vui từng tươi chiếu rọi.

XVIII

Hai chị em thong thả đi bộ từ nghĩa-trang Quảng-Thiện về đến ấp Thái-hà thì trời vừa tối. Đến tận cổng nhà Loan, Thảo mới từ biệt bạn, quay ra để lên xe điện về Hà-nội. Loan tuy mệt mỏi, nhưng thấy trong lòng nhẹ nhõm. Nàng nghĩ thầm :

— Sao chồng mình đối với mình ít ra lại không là một người bạn như Thảo và Lâm cho đời mình đỡ khổ đôi chút. Thân chắc cũng yêu mình, nhưng cái yêu ấy... chỉ là một cái yêu theo lối riêng... một cái yêu dần dần.

Loan vòng ra phía sau để về buồng. Khi qua cửa sổ đầu trái, nàng bước rón rén đi thật khẽ, vì thấy có tiếng bà phán ở trong đưa ra. Bỗng nàng đứng dừng lại, vì nàng vừa nghe rõ bà phán nói :

— Tôi cho anh lấy nó làm nàng hầu.

Loan đứng núp vào gốc cau, nín thở, lắng tai nghe. Một lát có tiếng Thân nói rất khẽ :

— Con chỉ sợ nhà con nó không bằng lòng.

Bà phán cao giọng :

— Tôi cho phép anh lấy. Quyền đâu ở vợ anh mà anh sợ. Và lại anh vừa bảo mẹ ấy không sinh đẻ gì được nữa. Nếu việc này không xảy ra, thì tôi cũng phải nghĩ đến việc lấy một đứa vợ bé cho anh kia mà. Thế nó có thai độ mấy tháng rồi ?

— Thưa mẹ, độ bốn, năm tháng nay.

— Sao anh không bảo cho tôi biết trước ?

Yên lặng một lúc rồi có tiếng Thân :

— Đề hôm nào con nói truyện với nhà con.

— Anh không cần nói. Để tôi bảo mẹ ấy. Việc đó không khó. Việc

MỠI ĐIỆN:

HỘT ĐEO CỎ TÂN - THỜI
BẰNG PHA - LÊ CHĂNG VÀ CÁC MÙI

RẤT ĐẸP - GIÁ HẠ :

MỠI CHUỒI : 1\$00 MỘT TÁ : 8\$60
MỠI CHUỒI : 0\$50 MỘT TÁ : 4\$00

☉ Bán buôn, bán lẻ ☉

PHUC-LOI

79, Avenue Paul Doumer, 79 - Haiphong

TRICARBINE

CHẾ RIÊNG CHO
XỨ NÓNG DỪNG

CHỮA CHO KHỎI ĐAU NGAY, KHỎI HẸN NHỮNG BỆNH NHƯ SAU NÀY

Sỏi bụng; ợ chua; đau dạ dày; tức bụng; nóng bụng;
nôn mửa; mệt nhọc vì sự tiêu hóa bất thường

TRICARBINE làm cho ta ăn uống được chóng tiêu 0\$35 một lọ

CÁCH DÙNG: Uống một thìa cà phê vào một chút nước chè khi ăn cơm hay lúc thấy đau
Có bán ở các hiệu thuốc lớn và ở: PHARMACIE CHASSAGNE, 59, Rue Paul Bert, Hanoi

khó là không biết bà Lục có bằng lòng không? Vả lại con nuôi thì con nuôi, chứ ở ngoài thế nào họ cũng dị nghị.

Loan nói thầm trong miệng :

— Con Tuất!

Bây giờ Loan mới hiểu vì cớ gì Tuất hay sang chơi. Loan thấy Loan như người có tinh tồ mò, vừa có cái thú nghe được một câu truyện kín, chứ không hề mây may sừng sốt hay đau đớn về cái tin đó. Nàng nhận ra rằng số dĩ có truyện này là vì nàng không sinh đẻ nữa, mà Thân thì không bao giờ chịu xuất đời không có con, còn bà phán số dĩ bằng lòng ngay chỉ vì Tuất nay mai sẽ cho bà một đứa cháu, -- biết đâu không là cháu trai -- để nối dõi. Còn nàng thì là một người vô dụng, và nên biết thân phận mình như thế.

Loan đi quay trở lại để vào cửa trước, và khi bước lên hiên, nàng có ý nện mạnh gót giày cho trong nhà nghe thấy. Nàng đứng ở phòng khách một lúc rồi mới bước sang buồng phía đầu trái là chỗ bà phán với Thân đương bàn định.

Khác hẳn mọi lần, bà phán không mĩa-mai hỏi nàng đi đâu về. Loan thấy Thân ngượng nghịu đứng dậy đi lảng ra ngoài. Bà phán ngọt ngào bảo Loan :

— Mợ ngồi đây tôi nói câu truyện.

Tuy đã biết trước là truyện gì, Loan cũng ngồi giả vờ lảng tai chú ý. Bà phán nói :

— Câu ấy đi lại với con Tuất, nay con Tuất đã có mang, vậy mợ nghĩ sao về việc ấy?

Không đợi Loan trả lời, bà phán nói tiếp :

— Tôi thì tôi cho con nào cũng là con. Câu ấy đã trót nhờ, mà bỏ nó thì tội nghiệp, nên tôi định cưới nó về cho cậu ấy. Nếu mợ còn sinh đẻ mà cậu ấy đã mang như thế thì cũng đáng trách, mợ biết điều chắc mợ cũng không nở kiếm truyện khó khăn. Sự đã quá rồi, tôi nghĩ không còn cách nào khác để thu xếp cho ổn cả.

Bà phán nói đến đây thì ngừng lại, đợi Loan trả lời. Loan cúi mặt lẳng lặng một lúc, rồi đáp :

— Thừa mẹ, việc đó tùy mẹ cả.

Là vì nàng biết rằng bà phán hỏi ý kiến để lấy lệ, chứ thật ra không hề nàng vào đâu. Nàng không có một cái quyền nhỏ mọn nào về việc lấy vợ lẽ cho chồng. Nàng không ngần ngại nói, nàng cũng không thiết, không cần ngần ngại làm gì.

(Còn nữa)

Nhất-Linh

KIẾN TRÚC THÔN QUÊ

ONG Ch. M. muốn ở nhà tranh, nhưng lại sợ ỏi thân lửa. Ông sẽ xây cái nhà đó hợp với ý thích của ông, sắm sửa đồ đạc đề trang hoàng, song nhờ sơ ý một chút là bao nhiêu cũng sẽ cháy ra do cả.

Vì vậy nên nhà xây tường gạch, trần bê-tông mỏng (béton armé), trên mái tranh. Tường sạch sẽ, bền lâu mà không cháy. Trần bằng bê-tông mỏng không lổn lổn : đỡ bụi, mà nhất là ta không sợ những thứ sâu và rết hay làm tổ trong mái tranh có khi rơi vào người nhà.

Về mùa nực, một lăm trần bê-tông che nắng thôi, trong nhà sẽ nóng như thiêu nên trên có mái lợp tranh (hay rơm) để ở cho mát. Mái cách trần một khoảng không, lợp

không-khí ở chỗ khoảng không đó (couche d'air isolatrice) lại đỡ nóng cho ta lắm, mà trần bê-tông thì giúp ích cho ta là ngăn thể lực của thân hỏa khí chẳng may dơ dáy bên lửa. Thẳng hoặc trờ cho làm ăn tốt lành, nhà không cháy, mái tranh thay sắc và cũ rồi, ta dỡ xuống thay mái dơm khác, hoặc cho xén lại không tốn là bao, mà cái nhà lại có vẻ tươi mát ngay.

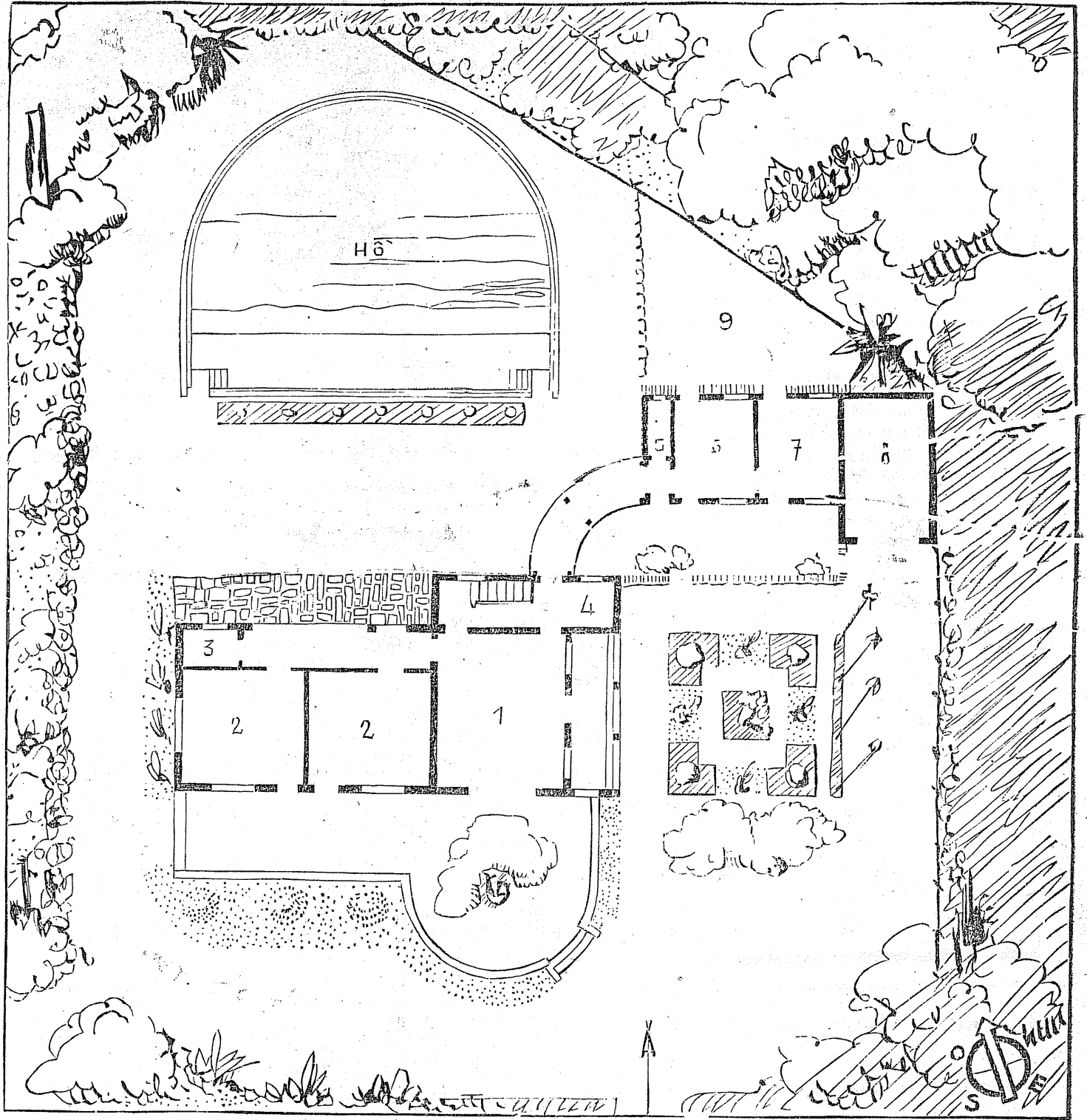
Xem bức vẽ hình-diện sẽ thấy là nhà có một phòng khách, một phòng ngủ trên gác và hai phòng ngủ dưới nhà, có hiên đằng sau đỡ nắng phủ lấy. Những tường ngăn các phòng nếu cần đến, ta có thể bỏ đi hết cả, mà chỗ hai buồng ngủ dưới nhà và hàng hiên thành một phòng thực rộng. Phòng chính ấy sẽ thông với phòng khách

bây giờ mà thông nữa ra tới khu vườn cảnh con con, như vậy đừng một chỗ trông thoáng được khắp cả các nơi có vẻ trang lịch trong nhà (perspective).

Đó là lẽ chính để xoay cái thể nhà này là vì như chúng tôi đã nói trong số Tết, ông Ch. M. muốn làm một cái vườn thực rộng như một công viên, ở giữa vườn đặt nếp nhà đó. Ông Ch. M. định làm chỗ đó là nơi hẹn hò của các bạn vui chơi ngày nghỉ gặp nhau cùng một chốn, xa hẳn thành thị, hoặc dạo trong vườn dưới bóng cây, hoặc bơi lội trong hồ, hoặc dùng cơm, uống trà và lờ chơi những cuộc vui chung.

Nên nhà ở được mà dùng làm chốn họp vui dòng người cũng tiện.

Luyện và Tiếp, KIẾN-TRÚC SƯ



TRÚ THỊCH. -- 1) Phòng khách, 2) Phòng ngủ, 3) Buồng tắm, 4) Office, 5) Nhà tiêu, 6) Bếp, 7) Chỗ tới-từ ở, 8) Chỗ để xe ô-tô, 9) Sân đứng về việc bấp nước.

Đau dạ dày, Phòng tích

Ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, đau bụng, đau lưng, đau ngực, trong bụng óc ách như có nước nhiều là vì người yếu phòng dục quá đa, ăn no ngủ ngay, hay nghĩ ngợi nhiều quá, làm cho can khí ứ kết, khí huyết tích tụ, mà đau dạ dày, hệ uống đến thuốc này đều khỏi hẳn. vì nó chữa đến tận căn bệnh, cho nên đã nhiều người, cả người tây, người tầu, đã uống qua, đều công nhận là hay nhất không thuốc nào bằng. Giá mỗi gói 0\$40.

TUYỆT NỌC LẠU. GIANG

Mới phải uống thuốc số 19 giá 0\$60 đã lâu kinh niên uống tuyệt nọc giá 1\$00 uống làm hai ngày, thuốc mới chữa. Chữa khoản đám đơan 3 ngày hết đau, tuần lễ tuyệt nọc, ở xa mua thuốc uống công hiệu không kém gì. Giàng mai 1\$00 một ve, 4 ve khối, Cai nha phiến 1\$00 1 ve, 3 ve chữa hẳn, khí hư bạch đới giá 0\$60 5 ve khối.

KIM - HƯNG DƯỢC - PHÒNG, 31, Route de Huế (phố chợ Hôm), Hanoi

CHÓ' BỎ QUA

Về phương-diện quảng-cáo không gì hiệu nghiệm bằng nhờ phòng **G.P.A.** trần-thiết cửa hàng và trưng bày hàng hoá

Vì **G.P.A.** có những nhà chuyên-môn trông-nom như ông Nguyễn-cao-Luyện Kiến trúc-sư và hai ông Tô-ngọc-Vân, Ng.-cát-Trương

Xin mời lại thương-lượng với M. Nguyễn-trọng-Trạc

Bureau PHONG-HÓA

(Tiếp theo và hết)

ĐOẠN III

Cung Hàn-Dương

TRONG cung là điện, điện cao, cách sàn ba, bốn bước. Trong điện ngai vàng, ngoài điện cửa vòng cũng thếp vàng, dưới sơn son thếp vàng. Ngồi nữa tức là sân rồng. (Sân rồng đây chỉ riêng để có một ít, còn thì tường-lượng là ở chỗ người ngồi xem). Trông đơn sơ mà nguy nga lộng lẫy vì màu đỏ chói của sơn, sắc rực rỡ của vàng.

SEN I

Kéo màn lên, quan Thái-y là Hạ-vô-Thư đứng một bên án thư về phía tay trái. Quan Trung-thư-Tư là Mông-gia đứng một bên rồi đến bốn vị văn quan, vì Tần-vương là người đa nghi, nên lúc triều yết, không được mang gươm hay đồ binh khí khác. Còn các võ quan cùng thị-vệ đeo binh khí đều đứng cả ở sân rồng ngoài xa. Nếu không có chỉ triệu, ai mang đồ binh khí tự tiện lên điện thì chém đầu. Ngoài hạng văn quan, hai tên lính kỳ bài, bốn tên thị-vệ đều không có khi-giới.

LÍNH KỶ BÀI (quỳ tâu) — Dạ dạ, có sứ-thần là Kinh-Kha mang đồ tiến cống, còn đứng chực ngoài ngo môn chờ lệnh.

MÔNG-GIA (nói với Hạ-vô-Thư) — Theo như vương lệnh, ta nên triệu Yên sứ vào trước khi đại-vương làm triều, để khám xét cẩn thận đã, chẳng hay quan Thái-y ngài nghĩ có nên chăng?

HẠ VÔ THƯ — Quan Trung-thư-Tư ngài nghĩ như thế là phải lắm, việc ấy nên làm, mình phải đề phòng cẩn thận mới được.

MÔNG-GIA (bảo quân kỳ bài) — Hạ chỉ triệu vào.

KỶ BÀI — Phụng mệnh (rời ra).

SEN II

Kinh Kha vào trước, tay xách cái hòm, Tần-vũ-Dương theo sau, tay cắp cuốn địa-đồ.

KINH KHA (nhìn vào trong điện không thấy Tần vương thì đứng lại, chấp tay vái các quan).

— Chúng tôi là Yên sứ bài yết các quan. (Các quan đáp lễ).

MÔNG GIA (bước ra chào Kinh-Kha tỏ ý bênh vực, nhưng giọng nói nghiêm nghị như không quen biết bao giờ — Lê ra chờ đại-vương làm triều mới cho triệu Yên sứ vào, nhưng có lệnh phải khám xét trước, đó là luật phép của triều-đình. Yên sứ đứng lấy thế làm phiền nhé?)

KINH KHA — Xin tuân lệnh.

MÔNG-GIA (trước hết mở cái hòm thấy đầu Phan ư Kỳ thì khiếp sợ, lắc

KINH KHA

(KỊCH — BA ĐOẠN)

của Vi-huyền-Đặc

Việc không cốt ở : Thành. Bại.

Cốt ở : Nghĩ đến. Cốt ở : Dám làm.

đầu, lè lưỡi, đóng vội lại. Sau giờ tay nắn mình Kinh-Kha. Khám xong Kinh-Kha thì cầm lấy bức địa-đồ ở tay Tần vũ Dương. Tần vũ Dương lưỡng cống, Kinh-Kha vội đỡ lấy, giờ ra đến nửa chừng thì cuốn lại. Mông-gia lại nắn mình Tần vũ Dương. Vừa xong thì bốn tên quân ở trong bước ra, tay mang cái kèn đồng thật giải, thổi bốn tiếng. Rút tiếng kèn, ở trong cử nhạc, rút tiếng nhạc, hai tên kỳ bài ra xếp hàng đứng nói thật to)

làm thần tử, cũng như hàng chư hầu, xin được cống cửu như hàng đô-huyện để được giữ lấy Tôn-miếu của tiên vương. Vua nước Yên sợ hãi không dám đến tự trần, nên đứng đầu Phan ư Kỳ và bức địa đồ đất Đốc-khang. Vua nước Yên lạy ở sân rồi sai sứ sang tâu đại vương, còn chờ lệnh dưới điện.

TẦN VƯƠNG — Nếu Yên vương biết tự sử quy phục, quả nhân chuẩn y nhờ khăn tấu.



HAI TÊN KỶ BÀI — Đại vương làm triều.

(Nói xong đứng dậy đi ra đứng hai bên. Các quan đều ai về chỗ nấy, sửa mũ mấn cẩn dai).

SEN III

Tần-vương ở trong bước ra rất oai nghi. Mặt ngăm ngăm đen, mắt sáng quắc, thật là một bức độc tài chuyên chế, nay mai sắp nắm cả chư hầu vào trong tay, xây dựng lên Vạn-lý trường thành, đốt sách, giết học trò,.... Tần vương bước lên điện ngồi vào ngai. Các quan tung hô vạn tuế.

TẦN VƯƠNG — Bá quan an vị.

MÔNG GIA (quỳ tâu) — Tàu đại vương, vua nước Yên sợ khiếp uy đại vương, nên xin đem cả nước vào

KINH KHA (xách hòm tiến lên điện, Tần vũ Dương xách địa đồ theo sau. Kinh-Kha quỳ xuống mở hòm ra nói) — Yên sứ là Kinh-Kha dâng đầu Phan ư Kỳ, đại vương ngự lãm.

TAN VƯƠNG (cười, đứng dậy, bước xuống một bước ghé nhìn, nói với cái đầu lâu) — Ta khá tiếc cho người làm tướng nhà đại Tần mà mang đầu thí cho lưỡi gươm tiêu-quốc (nói với Kinh Kha) Còn địa đồ đất Đốc-khang đâu mở ta coi.

Tần vũ Dương nghe hỏi đến địa đồ, thì mặt thất sắc, chân tay run lẩy bẩy. Quân thần Tần đều chú ý trợn mắt nhìn.

KINH KHA (thần nhiên như không, nhìn Tần vũ Dương cười, rồi quay lại Tần vương mà lại rằng :)

— Tàu đại vương, Phó-sứ vốn àl người man-di ở Bắc-phần lần đầu được thấy mặt rồng cho nên khiếp sợ.

(Nói rồi đỡ lấy cuốn địa đồ, giở ra dùng lên Tần vương. Tần vương cầm lấy xem. . . . Xuất kỳ bất ý, Kinh-Kha, tay trái nắm lấy vạt áo Tần vương, tay phải rút lưỡi dao ở trong cái trục bức địa đồ. Vừa rút dao ra chưa kịp dám thì Tần vương giật mình, dật áo chạy. Tả hữu nhón nhác, nhưng ai cũng chân tay không. Kinh Kha đuổi Tần vương, Tần vương chạy vòng quanh cột. Thái y Hạ-vô-Thư vác tráp thuốc đập Kinh Kha trúng tay, rơi dao, Kinh-Kha cúi xuống nhặt.

MÔNG-GIA (kêu to) — Đại-vương đeo kiếm sao không dùng?

Tần-vương đang khi hoảng hốt quên hẳn rằng mình có đeo nội-kiếm, liền rút kiếm, nhưng kiếm đeo ở sau lưng, cái vỏ ở cao, vương không rút ra được, Kinh-Kha đã nhặt dao mà đuổi theo. Tần-vương chạy vòng quanh cột.

MÔNG-GIA (kêu to) — Đại-vương kéo vỏ kiếm xuống thì mới rút được.

(Tần vương mới lấy tay trái với vỏ kiếm xuống, rút kiếm ra, quay lại chém Kinh-Kha vào đùi. Kinh-Kha ngã khụy xuống.

KINH-KHA (mặt vẫn tươi cười nói) — Việc không thành chỉ vì ta muốn hiếp sống người như Tào-Mạt hiếp Tề Hoàn-Công...

TẦN-VƯƠNG (biết mình thắng thế, dụ Kinh-Kha) — Kinh-Kha, nếu người còn muốn sống, bỏ dao phục hàng, khai hết các người đồng nghĩa với người ra, thì ta tha cho.

KINH-KHA (cười gằn) — Tần tặc ! ta chẳng phải Kinh-Kha, ta là cái lòng ức phần của cả thiên hạ. Người đồng phần với ta là tất cả các người trong thiên hạ. Nếu ta mong sống, không đến đây. Ta đến ta không mong trở về. Người hãy xem mũi dao này...

Nói xong, cầm dao dánh hết sức phóng, nhưng không trúng Tần vương, dao cắm phập vào cột. Tần vương né mũi dao phóng, rồi nhảy lại chém Kinh-Kha.

Trong khi ấy, Tần-vũ-Dương đã chết ngất, ngã quay ra đất. Một lát, quân dao phủ mới xông lên bằm nhỏ Tần-vũ-Dương và Kinh-Kha...

HẠ MÀN (thật nhanh)

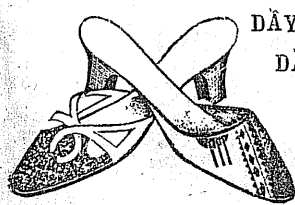
(HẾT)

(Xem tiếp trang 14)

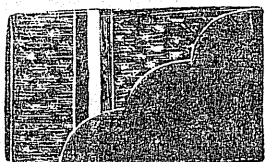
PHIẾU TRỪ 20%

Ái bất đầu mua năm, ai muốn mua thêm hạn nữa cắt là phiếu này gửi về nhà báo kèm với ngân phiếu. Phiếu này chỉ có giá trị từ mùng 1 đến 31 tháng 3 tây thôi.

Xin quý bà quý cô lưu ý!!!



DÂY LÀM HỢP THỜI NHẤT
DÂY CÓ MỸ THUẬT NHẤT
DÂY BƯỚC BỀN CHẶT NHẤT
CHỈ CÓ GIẤY KIM THỜI CỦA HIỆU



Phong - Tài
43, PHỐ XE ĐİẾU - HÀ NỘI
CHI-ĐIỂM: 2 và 48, phố Hàng Bó

Hiện đang có nhiều kiểu san talettes rất đẹp để quý bà quý cô dùng về mùa nực. Chuyên gửi linh hóa giao ngân khắp Đông-dương.

QUA BIỂU TẾT

NGÀY TẾT LÀM QUÀ CHO NHAU KHÔNG GÌ QUÍ BẰNG SÁCH HAY

- Cậu Tám Lọ — Gái quốc-sắc như con sóng lướt — Trai anh hùng như chiếc thuyền trôi. Tác-giả B. D. giấy 250 trang giá 0\$70
- Lính Phụng — Tập văn kiệt-tác của ông Đông-Hồ, in thư giấy số 50 trang 0\$20
- Chơi-Xuân năm Ất-Hợi — Có kiểu áo « Chim Lông » (séduction) kim-thời năm 1935 và có 13 bài được thưởng Văn-chương rất vui, giá 0\$30
- Văn-Đàn Bảo-Giám Chú-thích — Quyển thứ hai có 7 bức hình rất cổ giấy 305 trang, giá 1\$10
- Ba quyền đóng bìa gia chữ vàng giá 3\$50

Mua cả bốn quyền trên được trừ 10% — Có bán khắp các hàng sách và

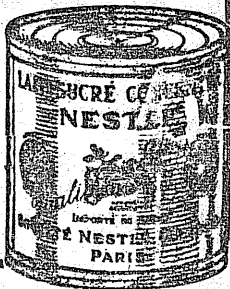
Nam-Ký Thư-Quán 17, Bd Francis Garnier. — Nam-Ký Thư-Viện 39 Rue du Lac. Tél. n° 832 Hanoi.



SỮA NESTLÉ HIỆU CON CHIM

**SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP**

ĐỘC QUYỀN BÁN cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, vân vân
● ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-miên ●



SỞ NHÀ HẦM CHÍN HỒ GƯƠM

Ấy nói thư-viện Annam đó mà.
Đóng tày sách chứa đầy nhà,
Đề cho người nước nam nhà xem chung
Nam-Kỳ Thư-Viện, Hanoi

Thorium với sự trang sức

Tài như Pasteur và Curie, còn biết bao nhiêu nhà thông-thái mà công-chúng chưa biết. Những nhà cứu dân độ thế đó, ta nên nhớ ơn ông Albert Frouin.

Chính ông Albert Frouin hồi năm 1920 có bá-cáo cho Hàn-lâm y-tế viện biết sự phát minh về cách dùng chất Thorium để sửa trị sắc đẹp. Những cách thí-nghiệm của ông Albert Frouin tỏ cho ta biết rằng dùng chất Thorium không hại da-dẻ (vì 1) Thorium làm mất những chất độc ở lỗ chân lông thoát ra, 2) làm cho người được sung huyết, 3) làm cho sự hành huyết được điều hoà, 4) và xát các thứ chùng độc.

Cái ảnh hưởng tốt đẹp ấy, sẽ cứ tuần tự mà tiến rất rìu ràng, êm đềm và chẳng bao lâu những nét răn sẽ mất, và da-dẻ lại được tươi-tắn, hồng hào.

Một môn-dò của ông Frouin là ông A. Moussalli Được-khoa-tiến-sĩ đã chuyên-trì nghiên-cứu về cách chế-hóa, những trang sức có chất Thorium, vậy các bà các cô có thể mua ở các hiệu thuốc thứ kem Thoradia, chế theo phương-pháp của Bác-sĩ Alfred-Curie. Những phương-pháp đó dung-hoà các đức-tính bồi-bổ da-dẻ và sửa-trị của chất Thorium. Vì thế từ nay, các bà các cô nên nhớ ơn nhà sáng-chế ra chất Thorium và nhà phát-minh ra Radium.

THUỐC NỖ HIỆU :

CHEDDITE

DÙNG VỀ VIỆC BẮN-MỔ, HANG ĐÁ
Rẻ tiền, chắc-chắn, mạnh-mẽ

BÁN TẠI HẰNG

OMNIUM Indochinois

Xưởng chế tạo độc quyền ở Đông Pháp
CỦA HIỆU THUỐC NỖ: CHEDDITE

Xưởng chế tạo ở Phủ Xá - Bắc Kỳ
Buồng giấy: 5, B^o Bobillot à Hanoi
GIẤY NÓI: 73

Ở xa biên thư về thương lượng

MAISON NHUAN-OC

ARCHITECTURE
(Avant-Métré et métré définitif)

Mười bảy năm chuyên vẽ kiểu nhà theo luật vệ - sinh thành phố Hanoi. Đã có bốn trăm kiểu nhà của bản-số vẽ, mà đã xây tại Hanoi và các tỉnh xin tính giá bả

Siège : 168, Rue Lê-Lợi, Hanoi
Succursales: 63, A M^l Joffre, Thanh-Hoá.

SÁCH

Quốc-ngữ võ lòng lên sáu, lên bảy

CÓ YẾ, IN ĐẸP, HỌC RẼ, BÌA DÀY
20 trang — Bán 0\$06

Soạn giả : CỤ ĐỐC TRI, Hadong;
Xuất bản: Nhà in NAM-TÂN, Haiphong
Có bán lẻ ở các hiệu sách các tỉnh

LỜI RIÊNG CỦA TÁC GIẢ

Chức : là một thứ đàn của đời cô. ngày nay đã thất truyền. Hình nó giống như cây đàn cầm. Có 13 giây. cổ nhỏ, mình tròn. Lúc đánh thì cặp tay tả, dùng tay hữu mà gảy. Lúc hát thì dùng đàn tam thập lục huyền (dương cầm) cũng được.

Bản địa đồ của Kinh-Kha dâng Tần-vương

Theo sử ký cùng các giả sử thì không đâu thấy cách dẫu mũi dao vào trong địa đồ, chỉ nói qua là cuốn ở cuối. Tác giả thiết nghĩ như vậy quá ư cầu thả, vì bức địa đồ dẫu có cuốn lại, nhưng trao đi trao lại, hết người này đến người kia, mà mũi dao chỉ để ở trong không, thì tất phải rơi ra.

Sử ký có chép rằng: Mũi dao mua của Từ phu-nhân những một nghìn lạng vàng đem về, lại còn ngày, đêm tầm thuốc độc, tất không thể để vào trong địa đồ một cách cầu thả như thế được. Bởi vậy xin bày một cách như sau này để dẫu mũi dao :

Cái địa đồ ấy, hai đầu có hai cái trục gỗ to. Cái trục giải hơn bề ngang bức địa đồ, lòi ra mỗi bên độ một gang tay. Một cái trục thì đặc, còn một cái rỗng. Ở trong trục rỗng dẫu mũi dao, mà cái nắm trục, tức là cái chuỗi của mũi dao nhọn thicầm vào đấy.

Lúc Kinh-Kha dâng bức địa đồ, nghĩa là hai tay cầm hai đầu trục bên này mà nâng lên, thì Tần-vương cầm lấy hai đầu trục phía bên kia. Cái đầu trục bên có dao ở về tay phải của Kinh-Kha.

Khi Tần vương cầm lấy địa đồ, thì Kinh-Khã buông tay trái nắm lấy áo Tần-vương... còn tay phải rút luôn mũi dao ra dằm.

Đầu Phàn ư Kỳ

Mặt Phàn ư Kỳ rất dữ tợn: mắt sếch, mồm to, râu rậm chĩa ra. Dung cái hình dung ấy mà đóng vai Phàn ư Kỳ và làm cái đầu lâu giả thì mới giống hệt.

V. H. Đ.

Rửa thù

Rửa thù là một vở bi-kịch, do các viên chức tổng sự tại « Direction d'Artillerie Hanoi » đem diễn tối thứ bảy 2 Mars 1935 tại nhà hát Tây, lấy tiền giúp nạn dân hai tỉnh Thanh Nghệ.

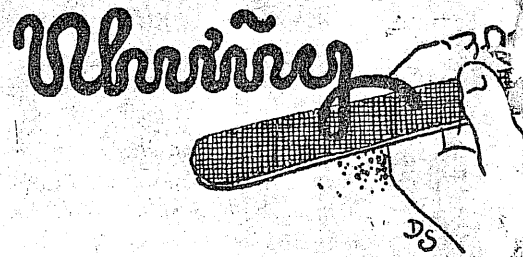
Trong giờ nghỉ, sẽ có hai vở-sĩ :

Quy nh, vô-dịch miền Bắc và

Tô, vô-dịch miền Nam biểu diễn.

Sau « Rửa Thù » sẽ diễn một vở hài kịch ngắn, rất vui.

Thật là một dịp mua vui hiếm có. Vì việc nghĩa, mong bà con chớ bỏ qua.



Khoan một chút

Văn Học số 70, « Xuyên chim đáy nước » :

... Sắc vàng mỗi lúc một rạng rỡ, rồi Thái-Dương cất mình bay bổng lên từng không trong suốt như một cái mũi kính biếc xanh...

Ta trông-trọng mặt trời tự nhiên bay chỗ này, bông chỗ khác, như con chọi-chọi, rồi chui tọt vào một cái tổ !

Cẩn thận

Cũng trong bài ấy :

Sắc mà hồng hồng như hoa kè, từ mắt sáng diu, trên cặp môi thắm và sánh nở một nụ cười ngày thơ.

Ngày thơ vừa chừ ngày thơ quá rồi đang trí đánh giở mắt cặp môi sánh thì còn cái gì ở lại ?

Bệnh lạ

Cũng trong bài ấy.

... Cảnh tượng như gãi vào linh hiệu kỳ, cố quên cả sợ, lại cứ dần bước đi tràn...

Như vậy tính hiệu kỳ là một cái bệnh ghê, nếu không phải là bệnh hắc lao.

Thanh cao

T. T. T. B. số 39, « Lá ngọc cành vàng » :

... Ngờ đâu con người ấy lại có tư tưởng cao thượng như thế : đã không cảm vì sắc đẹp, lại coi thường chỗ quyền quý...

Coi thường quyền quý thì cao thượng đã đành rồi. Nhưng còn sắc đẹp mà cũng không cảm nốt, thì cao thượng ở đâu mới được chứ ?

Địa dư Sao Mai

Sao Mai số 56, « Văn đề la Sarre » :
... Tinh diện tích thì tỉnh La Sarre chỉ được 1.800 thước vuông, có thể gọi là một tỉnh rất nhỏ.

Nhỏ đứt đi rồi còn gì nữa. Như vậy đất Sarre chỉ to bằng năm sào, mà Pháp với Đức tranh nhau nghĩ cũng lạ !

Vì von

Văn số báo ấy, « Dân quê và chữ quốc ngữ » :

... Như những cái cào, cái cuốc để phở vườn, chữ quốc ngữ cũng dùng để mở mang cho dân chúng...

Như vậy, chữ quốc ngữ cũng lại có thể là cái mai, cái cuốc, hay cái sừng cũng chẳng hề gì.

Kể từ ngày 1^{er} Mars 1935, phòng thăm bệnh của bác sĩ Nguyễn-Hải sẽ dọn sang phố Thọ-Ruộm số 35 : n^o 35, rues Jean Soler et Richaud (cùng một số nhà) Giây nói số 410.

BÁC SĨ

NGUYỄN HẢI

Kính cáo

HUNG-KY

SỐ 8, PHỐ CỬA ĐÔNG HÀNG GÀ, HANOI — Giây nói số 347

NHÀ MÁY LÀM CÁC THỨ GẠCH TÂY, NGÓI TÂY

NHÀ MÁY GẠCH HIỆU

HUNG-KY

có đủ các thứ máy móc tối tân để làm các thứ gạch ngói rất tốt có thể đi trên không vờ

CÁC THỨ GẠCH NGÓI HIỆU

HUNG-KY

Đều làm bằng đất sét xanh và đất sét trắng rất tốt mà bán giá rất hạ

hết đũa đũa

Ai đúng
Ngo-báo và Trung-bác là hai tờ báo hằng ngày, thông tin tức rất đúng và rất nhanh chóng.

Ngo-báo ra ngày 23. 2. 35, về việc Nam-định, có đăng cái tin sau này **Kết quả buổi diễn kịch của hội Tri-Tri** Buổi kịch tối thứ bảy 9-2-35 diễn tại sêc Lạc-Bằng (N. D.) lấy tiền giúp nạn dân Nghệ-Tĩnh, đã được kết quả rất mỹ-mãn.

Tiền bán về thu được . . . 122\$00
Tiền chi phí hết . . . 15\$90
Còn lại : 106\$10

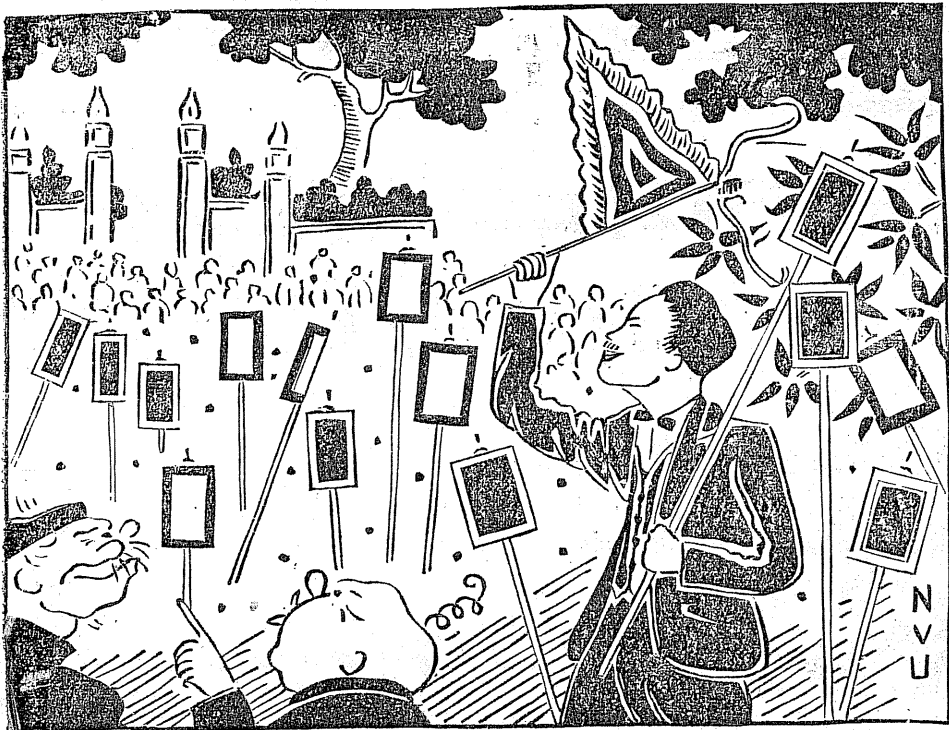
Cái kết quả buổi hát mỹ mãn, nhưng tiếc thay cái kết quả tinh thần của Ngo-báo lại không được mỹ mãn chút nào. Ban trị sự nhà sêc Lạc-Bằng chắc lấy làm lạ, khi thấy tiền còn lại chỉ có 106\$10 mà Ngo-báo cứ nhất định là 195\$00. Nếu Ngo-báo không rớt tinh thì hẳn là ý định muốn thêm vào đấy 89\$90 nữa để giúp nạn dân Nghệ-Tĩnh mà không cho ai biết.

Đang phục thay cái lòng từ thiện và nhũn nhận của tờ Ngo-báo.

Cũng vẫn cái tin ấy, Trung-bác ngày 23. 2. 35 đăng :

Kết quả buổi diễn kịch của hội viên Tri-Tri ; ... , đã được kết quả rất mỹ-mãn (!)

Tiền bán về thu được . . . 122\$06
Tiền chi phí hết . . . 15.90
Còn lại : 106 10



Hội Chua Vua làm hay có cuộc cờ người. Người thắng đứng đây, các bạn tìm xem người bại đâu.

Trung-bác thật biết tiết kiệm, hơn Ngo-báo một tí, thu giờ ra được 6 xu, mà tiêu ít đi được 0\$10. Thật là đáng khen vậy.

Nhưng thu vào 6 xu, lại nhẹ nhẹ rút ra của nạn dân mất 1\$06 thì quá tội. Trung-bác kể cũng hay lắm lĩnh tệ.

Mỗi báo một vẻ hay, duy có cái thông tin tức rất đúng, và làm tinh — nhất là tinh trừ — rất hay, là hai báo cũng đều giỏi như nhau cả.

Xin có lời mừng hai ông chủ nhiệm.

N. D. C.

TIN BUỒN

Chúng tôi được tin ông Đỗ-thúc-Trám mới tạ thế tại bệnh viện Đặng-Vũ-Lạc hồi 4 giờ sáng ngày 26-2-1935, hưởng thọ 28 tuổi.

Chúng tôi thành thực cảm động kính viếng linh hồn ông.

Cải chính

Có một ít số báo, thợ nhà in xếp làm 10% ra 20% trong phiếu mua năm, vậy bạn nào gặp những số có phiếu in làm ấy thì coi như là chỉ trừ 10%.

VIÊN-DÔNG TỒN-TÍCH HỘI

HỘI TƯ-BẢN SEQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN
Công-ty vô danh vốn 4.000.000 phát-lãng một phần tư đã góp rồi
Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp
Đăng-bạ Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN

Tổng cục ở Hanoi — 32, phố Paul-Bert — Giây nói số 892
Sở Quản-lý ở Saigon — 68, đường Charner — Giây nói số 1099

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG JANVIER 1935

Mở ngày thứ tư 30 Janvier 1935, tại sở Quản-Lý Cochinchine-Cambodge ở số 68 Đường Charner ở Saigon do ông De Prat chủ-ọa, ông Nguyễn-vân-Thanh và ông Villaruel dự-ọa, cùng trước mặt Quan Kiểm-Sát của Chính-Phủ

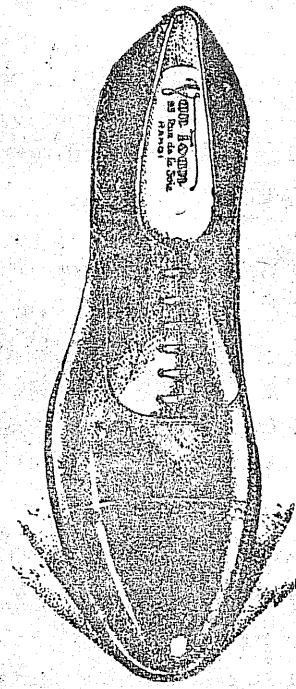
SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	Số tiền hoàn lại	Cột thứ nhất	Cột thứ hai
15.441	Lần mở trước: Hoàn vốn hội phần Phiếu 500\$00 của M. Đan-Hà Đốc học ở Yên Thanh Nghệ An (Agence de Hué) đã đóng 20\$ lĩnh về . . .	2.500\$00		
46.680	Phiếu này chưa phát hành.			
1.755	Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn M. Victor Duvernoy, Long Xuyên đã góp 90\$ lĩnh về . . .	1.000\$		
3.275	M. Sune Kuan Way, 18 Rue des Caisses Hanoi đã góp 50\$ lĩnh về . . .	1.000\$		
11.929	Mme Nguyễn thị Mai, 106 Quai Courbet, Sontay đã góp 9\$00 lĩnh về . . .	200\$		
17.739	M Kem Suong, Truong Kan Dung, Pursat (Cambodge) đã góp 15\$00, lĩnh về . . .	500\$		
18.277	Mme Nguyễn thị Bai, 31 rue du Commerce, Hongay đã góp 15\$00, lĩnh về . . .	500\$		
21.043	Mme Nguyễn thị Duong, Xuân Thuộc Gia Định đã góp 5\$00, lĩnh về . . .	200\$		
25.440	M. Phạm van Quan, Thanh Phu Soctrang đã góp 3\$ lĩnh về . . .	200\$		
29.727	M. Trần Gi Lai, Tho Ky, Port Redon Quang Yên đã góp 1\$ lĩnh về . . .	200\$		
31.503	Phiếu này chưa phát hành.			
1.344	Lần mở thứ ba: khời phải đóng tiền tháng Những người có tên sau này trúng số được lĩnh phiếu miễn trừ, trị giá ở cột thứ hai, có thể bán lại ngay theo giá tiền kê ở cột thứ nhất: 1344-A, Mme Huynh thị Tân, Saigon đã góp 45\$00. 1344-B, M. Ung van Tu, Royal Hotel, Pnom Penh đã góp 45\$00 . . .		268\$ 00	500 \$
8.149	Mme Phung thị Tai, Vinh Long, đã góp 12\$00 . . .		104\$ 80	200 \$
9.742	M. Phạm van Triều, Quang Ngai đã góp 11\$00. . .		104\$ 40	200 \$
19.713	Không đóng tiền tháng (Haiphong)		256\$ 00	500 \$
21.851	Mme Nguyễn thị Sang Thudaumot, đã góp 4\$00 . . .		01\$ 60	200 \$
26.794	M. Phạm văn Tri, Khánh Hòa, đã góp 3\$00. . .		101\$ 20	200 \$
27.991	M. André Fournier, Douanes, PhulangThương đã góp 10\$00 . . .		504\$ 00	1000 \$
31.636	Phiếu này chưa phát hành.			
	Những phiếu sau này : 6326-A, (Hué) — 6326-B (Hanoi) — 12.126 (PnomPenh) — 3564-A (Saigon) — 3564-B (Hanoi) — 13.955 (PnomPenh) — 15.817 (Saigon) không được dự các cuộc xổ số vì tiền tháng chưa đóng.			
	Kỳ mở số sau định vào ngày thứ tư 27 Février 1935, tại sở Tổng-Cục, 32 Rue Paul Bert, Hanoi.			
	Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Février 1935 định là : 5.000\$ cho những phiếu 1000\$ vốn 2.500\$ " " 500\$ " " 1.000\$ " " 200\$ " "			
	Bản hội cần nhiều Đại-Lý và Kinh-Ký có giấy chứng chỉ tốt, hỏi tại sở Tổng-Cục 32 Rue Paul Bert, Hanoi.			

PHI-YẾN

GUỐC TÂN THỜI

NHÀ CHẾ TẠO :

PHÚC-LONG, 43, rue des Graines
(HÀNG ĐẬU) HANOI Téléphone 251



NẾU NGÀI MUỐN MUA
HÀNG TỐT, ĐẸP, GIÁ HẠ

NÊN LẠI NGAY

VAN-TOÀN

95, PHỐ HÀNG ĐÀO — HANOI

GIẤY ĐÓNG SẴN đủ các kiểu tân thời 1934, nhiều thứ đa mới rất đẹp và bền, đế da tây hoặc đế cao xu, đủ các số chân từ 36 đến 42 để các ngài chọn cho được vừa ý, khỏi đau chân. Ngài nào ở xa không tiện về Hanoi xin viết thư về hỏi Catalogue 1934-1935 hoặc cho người nhà về mua hộ, nếu rộng chật không vừa ý có thể mang về đổi được cho thật bằng lòng mới thôi, bản hiệu xin vui lòng chiếu ý các quý khách. Giá từ 3\$50 trở lên. Cùng một giá, giày của bản hiệu bao giờ cũng tốt, đẹp và bền hơn mọi nơi vì bản hiệu cốt bán cho nhiều và được lòng tin cậy của quý khách. GIẤY ĐÓNG CHÂN xin tùy kiểu tính giá phải chăng.

HANOI-SAIGON-HANOI

ba ngày

Bắt đầu từ mars 1935, ai đi autocar của hãng *Transindochinois* từ Hanoi vào Saigon hay từ Saigon ra Hanoi chỉ phải trả *Hai mươi đồng* (20 \$ 00), kể cả tiền ăn và ngủ ở giọc đường.

Như thế rất tiện lợi cho tất cả mọi người, vậy không ai còn nên tính toán hơn thiệt gì nữa, vì đi autocar được sạch sẽ và ăn ngủ yên ổn.

Mỗi tuần lễ xe khởi hành hồi 6 giờ sáng thứ hai tại :

số 24, phố Hàng Gia Hanoi Tonkin.

số 96, con đường Mac Mahon

Saigon Cochinchine.

Dự cuộc thi quảng cáo đẹp

CỦA

CPA

(COMPTOIR DE PUBLICITÉ ARTISTIQUE)

80, Grand Bouddha, Hanoi - tél. 874



là một môi lợi to: vì nhiều người

= sẽ biết đến cửa hiệu mình =

Nhớ xem thẻ-lệ ở Phong-Hóa số 135, 136

Một cách làm cho người mạnh khoẻ luôn

Ăn uống ngon miệng dễ tiêu, biết đói, tức là trong người mạnh khoẻ, vô bệnh. Năm mới các ngài thấy trong mình ăn không tiêu hay là nôn ó, đầy hơi, đau tức, đau bụng; các ngài nên mua ngay một lọ *Gastrol 0#40* ở hiệu thuốc tây Vũ-Đỗ-Thin pha uống một cốc là khỏi ngay. Thuốc này mới phát minh, hợp với phủ tạng người Annam, rất bổ cho hệ tiêu hoá, chữa được nhiều người khỏi bệnh dạ dày và đau bụng kinh niên.

Việc PHÁP LUẬT

Muốn được việc một cách mau chóng và đỡ tốn tiền, nên bàn trước với ông **TRẦN-ĐÌNH-TRÚC** Luật khoa cử nhân một nhà chuyên môn về pháp luật đã lâu năm (Việc kiện cáo, mua bán, chia của v. v.)

SỐ 5, HÀNG GIA CŨ. RUE DES CUIRS, HÀ NỘI (Cạnh hải chợ Hàng Gia cũ)
BUỔI TỐI CŨNG TIẾP KHÁCH TỪ 8 ĐẾN 9 GIỜ

9 giờ sáng



PHẤN SỐ 922

...em không cần phải đánh phấn hôm nay!

Thấy bạn gái lúc nào cũng phải soa phấn lên mũi, bạn trai họ rất ghét. Biết vậy, song bạn gái tưởng rằng không có cách gì khác để làm cho da khỏi mờ và bóng. Tuy nhiên, em xét nghiệm ra rằng: khi nào dùng thứ phấn gạo thật tốt mà chọn lẫn với kem, như phấn **TOKALON** với kem chẳng hạn, thì suốt ngày mặt phấn không đỏ, dù gặp mưa, gió, hay khiêu-vũ ở nơi nóng-bức, cũng chẳng sao.

Rất mịn và không mốc, phấn **TOKALON** đánh lẫn với kem là một thứ bồi-bổ cho da rất tốt, mà lại không làm bết-tắc những lỗ chân lông. Nay em lúc nào về mặt cũng được tươi-lần, sắc-sảo, mà phần đông bạn gái ước ao, và bạn trai ưa thích. Mới đây, một bạn trai khi đến hỏi em có nói cho em biết rằng: da-dẻ tốt-tươi, và về mặt khiêu-diễm đã cảm-hóa được lòng chàng.

Da mờ thì nên dùng phấn **TOKALON** hiệu Pero. Da khô thì dùng phấn **TOKALON** hiệu Petalia. Như thế thì một ngày chỉ phải sức phấn có một lần. Vì phấn **TOKALON** rất ăn, và không đỏ.

Nhà chế tạo phấn-kem **TOKALON**: Société Asie Afrique - 3, Rue Richer, 3 - PARIS
Tổng Đại lý: **MARON ROCHAT** et Cie - 45, Gambetta, HANOI